

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG THẾ CHẤP QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ
TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT CỦA BÊN THỨ BA**

(Số:; ngày...../...../.....)

Chúng tôi gồm có:

1. Bên thế chấp (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên nhận thế chấp (sau đây gọi là bên B):

Tên Ngân hàng (hoặc tổ chức tín dụng):.....
Địa chỉ trụ sở:.....
Số điện thoại (nếu có).....
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:....., do..... cấp ngày
Họ tên người đại diện:.....năm sinh.....; chức vụ:.....
Theoủy quyềnsố.....ngày tháng....năm..... (nếu có)

3. Bên vay vốn (sau đây gọi là bên C) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

Bên A cam kết dùng tài sản của mình thế chấp cho bên B để đảm bảo nghĩa vụ dân sự của bên C đối với bên B theo những thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1

NGHĨA VỤ ĐƯỢC BẢO ĐẢM

Bên A đồng ý dùng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của mình để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự của bên C đối với bên B:

Nghĩa vụ được bảo đảm:đồng

(Bằng chữ:.....)

ĐIỀU 2

TÀI SẢN THẾ CHẤP (2)

1. Quyền sử dụng đất:

Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số, vào sổ số..... do UBND..... cấp ngày.....(3),

Thông tin thửa đất thế chấp cụ thể như sau:

- Thửa đất số:
 - Tờ bản đồ số:.....
 - Địa chỉ thửa đất:
 - Diện tích: m² (bằng chữ:)
 - Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
 - Mục đích sử dụng:.....
 - Thời hạn sử dụng:.....
 - Nguồn gốc sử dụng:.....
- Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

2. Tài sản gắn liền với đất:.....

ĐIỀU 3

GIÁ TRỊ TÀI SẢN THẾ CHẤP

Giá trị tài sản thế chấp nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này là:đồng
(bằng chữ:đồng) theo sự thỏa thuận của các bên
tại Văn bản thẩm định giá trị tài sản thế chấp ngàytháng.....năm.....
(việc định giá tài sản thế chấp nêu trên chỉ để làm cơ sở xác định mức cho vay của tổ
chức tín dụng, không áp dụng khi xử lý tài sản để thu hồi nợ).

ĐIỀU 4

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Nghĩa vụ của bên A:

- Giao các giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng của tài sản thế chấp và các loại giấy tờ khác liên quan đến tài sản thế chấp (nếu có) cho bên B lưu giữ;
- Cung cấp thông tin trung thực về hiện trạng, sự thay đổi của tài sản thế chấp cho bên B;
- Không được bán, chuyển nhượng, chuyển đổi, tặng cho, cho thuê, góp vốn hoặc dùng tài sản thế chấp để bảo đảm cho nghĩa vụ khác, trừ trường hợp bên B đồng ý bằng văn bản;
- Bảo quản, giữ gìn tài sản thế chấp; áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo toàn giá trị tài sản thế chấp, trong trường hợp tài sản thế chấp có nguy cơ bị hư hỏng do khai thác, sử dụng;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho bên B kiểm tra tài sản thế chấp.
- Thực hiện công chứng, chứng thực Hợp đồng này theo yêu cầu của bên B.

2. Quyền của bên A:

- Được quản lý, sử dụng, khai thác, hưởng hoa lợi, lợi tức từ tài sản thế chấp;
- Được đầu tư để làm tăng giá trị của tài sản thế chấp, được bán, chuyển nhượng, tặng cho, góp vốn bằng tài sản thế chấp nếu được bên B đồng ý bằng văn bản;
- Nhận lại các giấy tờ về tài sản thế chấp từ bên B, sau khi bên C hoàn thành nghĩa vụ thanh toán nợ đối với bên B hoặc bên A thực hiện nghĩa vụ đó thay cho bên C;
- Yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại nếu làm mất, hư hỏng các giấy tờ về tài sản thế chấp;
- Trong trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho bên C đối với bên B thì sau khi hoàn thành nghĩa vụ, bên A có quyền yêu cầu bên C thực hiện nghĩa vụ

đối với mình trong phạm vi nghĩa vụ mà bên A đã thực hiện thay cho bên C (nếu không có thỏa thuận khác).

ĐIỀU 5

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Nghĩa vụ của bên B:

- Đảm bảo việc cấp tín dụng cho bên C theo đúng thỏa thuận;
- Giữ và bảo quản các giấy tờ về tài sản thế chấp đã nhận, trong trường hợp làm mất, hư hỏng, thì phải bồi thường thiệt hại cho bên A;
- Giao lại các giấy tờ về tài sản thế chấp cho bên A khi bên C hoàn thành các nghĩa vụ trả nợ hay thay thế bằng biện pháp bảo đảm khác hoặc bên A hoàn thành nghĩa vụ thay cho bên C.

- Bồi thường thiệt hại nếu làm mất, hư hỏng các giấy tờ về tài sản thế chấp;

2. Quyền của bên B:

- Được lưu giữ bản chính các giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng; giấy tờ chứng minh quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản thế chấp và các loại giấy tờ khác liên quan đến tài sản thế chấp;
- Kiểm tra hoặc yêu cầu bên A cung cấp thông tin về hiện trạng, sự thay đổi của tài sản thế chấp;
- Yêu cầu bên A áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo toàn giá trị tài sản thế chấp trong trường hợp tài sản thế chấp có nguy cơ bị hư hỏng do khai thác, sử dụng;
- Yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo phương thức đã thỏa thuận tại Điều 8 của Hợp đồng này.

ĐIỀU 6

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN C

1. Nghĩa vụ của bên C:

- Thực hiện nghĩa vụ quy định tại Điều 1 đối với bên B;
- Thực hiện nghĩa vụ trong phạm vi bảo đảm của bên A trong trường hợp bên A thay bên C thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho bên C.

2. Quyền của bên C:

Được bên B cấp tín dụng theo đúng thỏa thuận.

ĐIỀU 7**VIỆC ĐĂNG KÝ THẾ CHẤP VÀ NỘP LỆ PHÍ**

1. Việc đăng ký thế chấp tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật do bên A chịu trách nhiệm thực hiện (nếu không có thỏa thuận khác).

2. Phí, lệ phí liên quan đến việc thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng này do bên..... chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 8**XỬ LÝ TÀI SẢN THẾ CHẤP**

1. Trong trường hợp đến thời điểm phải thực hiện nghĩa vụ mà bên C không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì bên B có quyền yêu cầu bên A thực hiện nghĩa vụ thay cho bên C; trường hợp bên A không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì bên B có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo phương thức:.....

2. Tiền thu được từ việc bán tài sản thế chấp, sau khi thanh toán nghĩa vụ dân sự cho bên B, trừ chi phí bảo quản, bán tài sản và các chi phí khác có liên quan đến việc xử lý tài sản thế chấp:

- Nếu số tiền không đủ để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, thì phần còn thiếu hụt do các bên thỏa thuận bằng một nghĩa vụ khác;

- Nếu số tiền đã trừ các khoản chi phí nói trên còn dư, thì bên B có nghĩa vụ hoàn trả cho bên A phần dư đó.

ĐIỀU 9**PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG**

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong các bên có quyền khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 10**CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN**

Các bên chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất và tài sản gắn liền với đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Thửa đất, tài sản gắn liền với đất thuộc trường hợp được thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng:

a) Thửa đất và tài sản gắn liền với đất không có tranh chấp;

b) Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin của bên B ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản thế chấp;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

3. Bên C cam đoan:

3.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

3.2. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

3.3. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 11**(Các thoả thuận khác)****ĐIỀU****ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG**

1. Các bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

Bên C (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ)
 tại, tôi, Công chứng viên Phòng
 Công chứng số/Văn phòng công chứng....., tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng thế chấp được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

Tên Ngân hàng (hoặc tổ chức tín dụng):.....
 Địa chỉ trụ sở:.....
 Số điện thoại (nếu có).....
 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:....., do..... cấp ngày
 Họ tên người đại diện:.....năm sinh.....; chức vụ:.....
 Theoủy quyềnsố.....ngày tháng....năm..... (nếu có)

3. Bên C:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết Hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên giao kết Hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong Hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Bên B đồng ý cho bên A dùng tài sản (có hồ sơ kèm theo) để bảo đảm cho bên C vay số tiền là:đồng (Bằng chữ:.....);

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự chứng kiến của tôi.

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyển số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG THẾ CHẤP QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ
TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT HÌNH THÀNH TRONG TƯƠNG LAI
(Số:; ngày...../...../.....)

Chúng tôi gồm có:

1. Bên thế chấp (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên nhận thế chấp (sau đây gọi là bên B):

Tên Ngân hàng (hoặc tổ chức tín dụng).....
Địa chỉ trụ sở:.....
Số điện thoại (nếu có).....
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:....., do..... cấp ngày
Họ tên người đại diện:.....năm sinh.....; chức vụ:.....
Theoủy quyềnsố.....ngày tháng.....năm..... (nếu có)

Bên A cam kết dùng tài sản của mình thế chấp cho bên B để đảm bảo nghĩa vụ dân sự đối với bên B theo những thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1

NGHĨA VỤ ĐƯỢC BẢO ĐẢM

Bên A đồng ý thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai của mình để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự đối với bên B:

Nghĩa vụ được bảo đảm: đồng

(Bằng chữ:.....)

ĐIỀU 2

TÀI SẢN THẾ CHẤP (2)

1. Quyền sử dụng đất:

Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số, vào sổ số..... do UBND.....cấp ngày....., (3)

Thông tin thửa đất thế chấp cụ thể như sau:

- Thửa đất số:
- Tờ bản đồ số:.....
- Địa chỉ thửa đất:
- Diện tích: m² (bằng chữ:)
- Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
- Mục đích sử dụng:.....
- Thời hạn sử dụng:.....
- Nguồn gốc sử dụng:.....

Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

2. Tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai thuộc quyền sở hữu của bên A theo Giấy phép xây dựng số....., do.....cấp ngày.....thángnăm..... (hoặc Dự án đầu tư đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt), cụ thể như sau:

Tài sản nêu trên gắn liền với thửa đất sau:

- Tên người (Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp)sử dụng đất:.....
- Thửa đất số:
- Tờ bản đồ số:.....
- Địa chỉ thửa đất:
- Diện tích: m² (bằng chữ:)
- Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
- Mục đích sử dụng:.....
- Thời hạn sử dụng:.....

- Nguồn gốc sử dụng:.....

Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

ĐIỀU 3

GIÁ TRỊ TÀI SẢN THẾ CHẤP

Giá trị tài sản thế chấp nêu tại Điều 2 của hợp đồng này là:đồng (bằng chữ:đồng) theo sự thỏa thuận của hai bên tại Văn bản thẩm định giá trị tài sản thế chấp ngàytháng.....năm(việc định giá tài sản thế chấp nêu trên chỉ để làm cơ sở xác định mức cho vay của tổ chức tín dụng, không áp dụng khi xử lý tài sản để thu hồi nợ).

ĐIỀU 4

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Nghĩa vụ của bên A:

- Sau khi hoàn thành công trình xây dựng phải thực hiện việc đăng ký quyền sở hữu đối với tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật;

- Giao các giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng của tài sản thế chấp và các loại giấy tờ khác liên quan đến tài sản thế chấp (nếu có) cho bên B lưu giữ;

- Cung cấp thông tin trung thực về hiện trạng của tài sản thế chấp khi bên B yêu cầu; thông báo kịp thời cho bên B tiến độ, khối lượng hình thành và sự thay đổi của tài sản thế chấp;

- Không được bán, chuyển nhượng, chuyển đổi, tặng cho, cho thuê, góp vốn hoặc dùng tài sản thế chấp để bảo đảm cho nghĩa vụ khác, trừ trường hợp bên B đồng ý bằng văn bản;

- Bảo quản, giữ gìn tài sản thế chấp; áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo toàn giá trị tài sản thế chấp, trong trường hợp tài sản thế chấp có nguy cơ bị hư hỏng do khai thác, sử dụng;

- Tạo điều kiện thuận lợi cho bên B kiểm tra tài sản thế chấp.

- Thực hiện công chứng, chứng thực Hợp đồng này theo yêu cầu của bên B.

2. Quyền của bên A:

- Được quản lý, sử dụng, khai thác, hưởng hoa lợi, lợi tức từ tài sản thế chấp;

- Được đầu tư để làm tăng giá trị của tài sản thế chấp, được bán, chuyển nhượng, tặng cho, góp vốn bằng tài sản thế chấp nếu được bên B đồng ý bằng văn bản;

- Nhận lại các giấy tờ về tài sản thế chấp từ bên B, sau khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ đối với bên B;

- Yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại nếu làm mất, hư hỏng các giấy tờ về tài sản thế chấp;

ĐIỀU 5

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Nghĩa vụ của bên B:

- Đảm bảo việc cấp tín dụng cho bên A theo đúng thỏa thuận;
- Giữ và bảo quản các giấy tờ về tài sản thế chấp đã nhận, trong trường hợp làm mất, hư hỏng, thì phải bồi thường thiệt hại cho bên A;
- Giao lại các giấy tờ về tài sản thế chấp cho bên A khi bên A hoàn thành các nghĩa vụ trả nợ hoặc thay thế bằng biện pháp bảo đảm khác.

2. Quyền của bên B:

- Được lưu giữ bản chính các giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng; giấy tờ chứng minh quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản thế chấp và các loại giấy tờ khác liên quan đến tài sản thế chấp;
- Kiểm tra hoặc yêu cầu bên A cung cấp thông tin về hiện trạng, tiến độ, khối lượng hình thành và sự thay đổi của tài sản thế chấp;
- Yêu cầu bên A áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo toàn giá trị tài sản thế chấp trong trường hợp tài sản thế chấp có nguy cơ bị hư hỏng do khai thác, sử dụng;
- Yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo phương thức đã thỏa thuận tại Điều 7 của hợp đồng này.

ĐIỀU 6

VIỆC ĐĂNG KÝ THẾ CHẤP VÀ NỘP LỆ PHÍ

1. Việc đăng ký thế chấp tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật do bên A chịu trách nhiệm thực hiện (nếu không có thỏa thuận khác).

2. Phí, lệ phí liên quan đến việc thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai theo hợp đồng này do bên..... chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 7

XỬ LÝ TÀI SẢN THẾ CHẤP

1. Trong trường hợp đến thời điểm phải thực hiện nghĩa vụ mà bên A không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì bên B có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo phương thức:.....

2. Tiền thu được từ việc bán tài sản thế chấp, sau khi thanh toán nghĩa vụ dân sự cho bên B, trừ chi phí bảo quản, bán tài sản và các chi phí khác có liên quan đến việc xử lý tài sản thế chấp:

- Nếu số tiền không đủ để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, thì phần còn thiếu hụt do các bên thỏa thuận bằng một nghĩa vụ khác;

- Nếu số tiền đã trừ các khoản chi phí nói trên còn dư, thì bên B có nghĩa vụ hoàn trả cho bên A phần dư đó.

ĐIỀU 8

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong các bên có quyền khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Các bên chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất và tài sản gắn liền với đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Thửa đất, tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai thuộc trường hợp được thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết hợp đồng:

a) Thửa đất và tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không có tranh chấp;

b) Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.4. Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin của bên B ghi trong hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản thế chấp;

2.3. Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng này.

ĐIỀU 10

(Các thỏa thuận khác)

.....

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Các bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết hợp đồng này.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ))

tại, tôi, Công chứng viên Phòng
Công chứng số/Văn phòng công chứng....., tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

Hợp đồng thế chấp được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh

CMND (Hộ chiếu) số:.....; do..... cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

Tên Ngân hàng (hoặc tổ chức tín dụng).....

Địa chỉ trụ sở:.....

Số điện thoại (nếu có).....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:....., do..... cấp ngày

Họ tên người đại diện:.....năm sinh.....; chức vụ:.....

Theoủy quyềnsố.....ngày tháng.....năm..... (nếu có)

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Bên B đồng ý cho bên A dùng tài sản nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ đối với bên B với số tiền là:đồng (Bằng chữ:.....);

- Các bên giao kết đã đọc lại Hợp đồng, đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự chứng kiến của tôi.

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyển số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG THẾ CHẤP QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN
 VỚI ĐẤT HÌNH THÀNH TRONG TƯƠNG LAI CỦA BÊN THỨ BA**

(Số:; ngày...../...../.....)

Chúng tôi gồm có:

1. Bên thế chấp (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên nhận thế chấp (sau đây gọi là bên B):

Tên Ngân hàng (hoặc tổ chức tín dụng):.....
 Địa chỉ trụ sở:.....
 Số điện thoại (nếu có).....
 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:....., do..... cấp ngày
 Họ tên người đại diện:.....năm sinh.....; chức vụ:.....
 Theoủy quyềnsố.....ngày tháng....năm..... (nếu có)

3. Bên vay vốn (sau đây gọi là bên C) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

Bên A cam kết dùng tài sản của mình thế chấp cho bên B để đảm bảo nghĩa vụ dân sự của bên C đối với bên B theo những thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1

NGHĨA VỤ ĐƯỢC BẢO ĐẢM

Bên A đồng ý dùng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai của mình để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự của bên C đối với bên B:

Nghĩa vụ được bảo đảm:đồng
(Bằng chữ:.....)

ĐIỀU 2

TÀI SẢN THẾ CHẤP (2)

1. Quyền sử dụng đất:

Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số, vào sổ số.....do UBND.....cấp ngày....., (3),

Thông tin thửa đất thế chấp cụ thể như sau:

- Thửa đất số:
- Tờ bản đồ số:.....
- Địa chỉ thửa đất:
- Diện tích: m² (bằng chữ:)
- Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
- Mục đích sử dụng:.....
- Thời hạn sử dụng:.....
- Nguồn gốc sử dụng:.....

Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

2. Tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai thuộc quyền sở hữu của bên A theo Giấy phép xây dựng số....., do.....cấp ngày....thángnăm..... (hoặc Dự án đầu tư đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt), cụ thể như sau:

Tài sản nêu trên gắn liền với thửa đất sau:

- Tên người (Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp) sử dụng đất:
- Thửa đất số:
- Tờ bản đồ số:
- Địa chỉ thửa đất:
- Diện tích: m² (bằng chữ:)
- Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
- Mục đích sử dụng:
- Thời hạn sử dụng:
- Nguồn gốc sử dụng:

Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

.....

ĐIỀU 3

GIÁ TRỊ TÀI SẢN THẾ CHẤP

Giá trị tài sản thế chấp nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này là:đồng (bằng chữ:đồng) theo sự thỏa thuận của các bên tại Văn bản thẩm định giá trị tài sản thế chấp ngàytháng.....năm.....(việc định giá tài sản thế chấp nêu trên chỉ để làm cơ sở xác định mức cho vay của tổ chức tín dụng, không áp dụng khi xử lý tài sản để thu hồi nợ).

ĐIỀU 4

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Nghĩa vụ của bên A:

- Sau khi hoàn thành công trình xây dựng phải thực hiện việc đăng ký quyền sở hữu đối với tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật;
- Giao các giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng của tài sản thế chấp và các loại giấy tờ khác liên quan đến tài sản thế chấp (nếu có) cho bên B lưu giữ;
- Cung cấp thông tin trung thực về hiện trạng của tài sản thế chấp khi bên B yêu cầu; thông báo kịp thời cho bên B tiến độ, khối lượng hình thành và sự thay đổi của tài sản thế chấp;

- Không được bán, chuyển nhượng, chuyển đổi, tặng cho, cho thuê, góp vốn hoặc dùng tài sản thế chấp để bảo đảm cho nghĩa vụ khác, trừ trường hợp bên B đồng ý bằng văn bản;

- Bảo quản, giữ gìn tài sản thế chấp; áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo toàn giá trị tài sản thế chấp, trong trường hợp tài sản thế chấp có nguy cơ bị hư hỏng do khai thác, sử dụng;

- Tạo điều kiện thuận lợi cho bên B kiểm tra tài sản thế chấp.

- Thực hiện công chứng, chứng thực Hợp đồng này theo yêu cầu của bên B.

2. Quyền của bên A:

- Được quản lý, sử dụng, khai thác, hưởng hoa lợi, lợi tức từ tài sản thế chấp;

- Được đầu tư để làm tăng giá trị của tài sản thế chấp, được bán, chuyển nhượng, tặng cho, góp vốn bằng tài sản thế chấp nếu được bên B đồng ý bằng văn bản;

- Nhận lại các giấy tờ về tài sản thế chấp từ bên B, sau khi bên C hoàn thành nghĩa vụ thanh toán nợ đối với bên B hoặc bên A thực hiện nghĩa vụ đó thay cho bên C;

- Yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại nếu làm mất, hư hỏng các giấy tờ về tài sản thế chấp;

- Trong trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho bên C đối với bên B thì sau khi hoàn thành nghĩa vụ, bên A có quyền yêu cầu bên C thực hiện nghĩa vụ đối với mình trong phạm vi nghĩa vụ mà bên A đã thực hiện thay cho bên C (nếu không có thỏa thuận khác).

ĐIỀU 5

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Nghĩa vụ của bên B:

- Đảm bảo việc cấp tín dụng cho bên C theo đúng thỏa thuận;

- Giữ và bảo quản các giấy tờ về tài sản thế chấp đã nhận, trong trường hợp làm mất, hư hỏng, thì phải bồi thường thiệt hại cho bên A;

- Giao lại các giấy tờ về tài sản thế chấp cho bên A khi bên C hoàn thành các nghĩa vụ trả nợ hay thay thế bằng biện pháp bảo đảm khác hoặc bên A hoàn thành nghĩa vụ thay cho bên C.

2. Quyền của bên B:

- Được lưu giữ bản chính các giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng; giấy tờ chứng minh quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản thế chấp và các loại giấy tờ khác liên quan đến tài sản thế chấp;

- Kiểm tra hoặc yêu cầu bên A cung cấp thông tin về hiện trạng, tiến độ, khối lượng hình thành và sự thay đổi của tài sản thế chấp;

- Yêu cầu bên A áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo toàn giá trị tài sản thế chấp trong trường hợp tài sản thế chấp có nguy cơ bị hư hỏng do khai thác, sử dụng;
- Yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo phương thức đã thoả thuận tại Điều 8 của Hợp đồng này.

ĐIỀU 6

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN C

1. Nghĩa vụ của bên C:

- Thực hiện nghĩa vụ quy định tại Điều 1 đối với bên B;
- Thực hiện nghĩa vụ trong phạm vi bảo đảm của bên A trong trường hợp bên A thay bên C thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho bên C.

2. Quyền của bên C:

Được bên B cấp tín dụng theo đúng thỏa thuận.

ĐIỀU 7

VIỆC ĐĂNG KÝ THẾ CHẤP VÀ NỘP LỆ PHÍ

1. Việc đăng ký thế chấp tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật do bên A chịu trách nhiệm thực hiện (nếu không có thỏa thuận khác).

2. Phí, lệ phí liên quan đến việc thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai theo Hợp đồng này do bên..... chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 8

XỬ LÝ TÀI SẢN THẾ CHẤP

1. Trong trường hợp đến thời điểm phải thực hiện nghĩa vụ mà bên C không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì bên B có quyền yêu cầu bên A thực hiện nghĩa vụ thay cho bên C; trường hợp bên A không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì bên B có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo phương thức:.....

2. Tiền thu được từ việc bán tài sản thế chấp, sau khi thanh toán nghĩa vụ dân sự cho bên B, trừ chi phí bảo quản, bán tài sản và các chi phí khác có liên quan đến việc xử lý tài sản thế chấp:

- Nếu số tiền không đủ để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, thì phần còn thiếu hụt do các bên thỏa thuận bằng một nghĩa vụ khác;
- Nếu số tiền đã trừ các khoản chi phí nói trên còn dư, thì bên B có nghĩa vụ hoàn trả cho bên A phần dư đó.

ĐIỀU 9

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong các bên có quyền khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 10

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Các bên chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất và tài sản gắn liền với đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Thửa đất, tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai thuộc trường hợp được thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng:

a) Thửa đất và tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không có tranh chấp;

b) Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin của bên B ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản thế chấp;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

3. Bên C cam đoan:

3.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

3.2. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

3.3. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 11

(Các thoả thuận khác)

.....

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Các bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

Bên C (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ)
 tại, tôi, Công chứng viên Phòng
 Công chứng số/Văn phòng công chứng....., tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng thế chấp được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

Tên Ngân hàng (hoặc tổ chức tín dụng):.....
 Địa chỉ trụ sở:.....
 Số điện thoại (nếu có).....
 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:....., do..... cấp ngày
 Họ tên người đại diện:.....năm sinh.....; chức vụ:.....
 Theoủy quyềnsố.....ngày ... tháng...năm..... (nếu có)

3. Bên C:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Bên B đồng ý cho bên A dùng tài sản (có hồ sơ kèm theo) để bảo đảm cho bên C vay số tiền là:đồng (Bằng chữ:.....)

- Các bên giao kết đã đọc lại Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự chứng kiến của tôi.

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyển số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

M6e/HĐTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG THẾ CHẤP TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
HÌNH THÀNH TRONG TƯƠNG LAI

(Số:; ngày...../...../.....)

Chúng tôi gồm có:

1. Bên thế chấp (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do..... cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:.....; do..... cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên nhận thế chấp (sau đây gọi là bên B):

Tên Ngân hàng (hoặc tổ chức tín dụng).....
Địa chỉ trụ sở:.....
Số điện thoại (nếu có).....
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:....., do..... cấp ngày.....
Họ tên người đại diện:.....năm sinh.....; chức vụ:.....
Theoủy quyềnsố.....ngày tháng.....năm..... (nếu có)

Bên A cam kết dùng tài sản của mình thế chấp cho bên B để bảo đảm nghĩa vụ dân sự đối với bên B theo những thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1

NGHĨA VỤ ĐƯỢC BẢO ĐẢM

Bên A đồng ý thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai của mình để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự đối với bên B:

Nghĩa vụ được bảo đảm:đồng

(Bằng chữ:.....)

ĐIỀU 2

TÀI SẢN THẾ CHẤP (2)

Tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai thuộc quyền sở hữu của bên A theo Giấy phép xây dựng số....., do..... cấp ngày..... tháng năm..... (hoặc Dự án đầu tư đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt), cụ thể như sau:

Tài sản nêu trên gắn liền với thửa đất sau:

- Tên người (hoặc cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp) sử dụng đất:.....
 - Thửa đất số:
 - Tờ bản đồ số:.....
 - Địa chỉ thửa đất:
 - Diện tích: m² (bằng chữ:)
 - Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
 - Mục đích sử dụng:.....
 - Thời hạn sử dụng:.....
 - Nguồn gốc sử dụng:.....
- Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):
- Giấy tờ về quyền sử dụng đất:

ĐIỀU 3

GIÁ TRỊ TÀI SẢN THẾ CHẤP

Giá trị tài sản thế chấp nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này là: đồng (bằng chữ: đồng) theo sự thỏa thuận của hai bên tại Văn bản thẩm định giá trị tài sản thế chấp ngàythángnăm.....(việc định giá tài sản thế chấp nêu trên chỉ để làm cơ sở xác định mức cho vay của tổ chức tín dụng, không áp dụng khi xử lý tài sản để thu hồi nợ).

ĐIỀU 4

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Nghĩa vụ của bên A:

- Sau khi hoàn thành công trình xây dựng phải thực hiện việc đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật;

- Giao các giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng của tài sản thế chấp, và các loại giấy tờ khác liên quan đến tài sản thế chấp (nếu có) cho bên B lưu giữ;

- Cung cấp thông tin trung thực về hiện trạng của tài sản thế chấp khi bên B yêu cầu; thông báo kịp thời cho bên B tiến độ, khối lượng hình thành và sự thay đổi của tài sản thế chấp;

- Không được bán, chuyển nhượng, chuyển đổi, tặng cho, cho thuê, góp vốn hoặc dùng tài sản thế chấp để bảo đảm cho nghĩa vụ khác, trừ trường hợp bên B đồng ý bằng văn bản;

- Bảo quản, giữ gìn tài sản thế chấp; áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo toàn giá trị tài sản thế chấp trong trường hợp tài sản thế chấp có nguy cơ bị hư hỏng do khai thác, sử dụng;

- Tạo điều kiện thuận lợi cho bên B kiểm tra tài sản thế chấp.

- Thực hiện công chứng, chứng thực Hợp đồng này theo yêu cầu của bên B.

2. Quyền của bên A:

- Được sử dụng, khai thác, hưởng hoa lợi, lợi tức từ tài sản thế chấp;

- Được đầu tư để làm tăng giá trị của tài sản thế chấp, được bán, chuyển nhượng, tặng cho, góp vốn bằng tài sản thế chấp nếu được bên B đồng ý bằng văn bản;

- Nhận lại các giấy tờ về tài sản thế chấp từ bên B, sau khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ đối với bên B;

- Yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại nếu làm mất, hư hỏng các giấy tờ về tài sản thế chấp.

ĐIỀU 5

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Nghĩa vụ của bên B:

- Đảm bảo việc cấp tín dụng cho bên A theo đúng thỏa thuận;

- Giữ và bảo quản các giấy tờ về tài sản thế chấp đã nhận, trong trường hợp làm mất, hư hỏng, thì phải bồi thường thiệt hại cho bên A;

- Giao lại các giấy tờ về tài sản thế chấp cho bên A khi bên A hoàn thành các nghĩa vụ trả nợ hoặc thay thế bằng biện pháp bảo đảm khác.

2. Quyền của bên B:

- Được lưu giữ bản chính các giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng; giấy tờ chứng minh quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản thế chấp và các loại giấy tờ khác liên quan đến tài sản thế chấp;

- Kiểm tra hoặc yêu cầu bên A cung cấp thông tin về hiện trạng, tiến độ, khối lượng hình thành và sự thay đổi của tài sản thế chấp;

- Yêu cầu bên A áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo toàn giá trị tài sản thế chấp trong trường hợp tài sản thế chấp có nguy cơ bị hư hỏng do khai thác, sử dụng;

- Yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo phương thức đã thỏa thuận tại Điều 7 của Hợp đồng này.

ĐIỀU 6

VIỆC ĐĂNG KÝ THẾ CHẤP VÀ NỘP LỆ PHÍ

1. Việc đăng ký thế chấp tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật do bên A chịu trách nhiệm thực hiện (nếu không có thỏa thuận khác).

2. Phí, lệ phí liên quan đến việc thế chấp tài sản hình thành trong tương lai gắn liền với quyền sử dụng đất tại Hợp đồng này do bên..... chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 7

XỬ LÝ TÀI SẢN THẾ CHẤP

1. Trong trường hợp đến thời điểm phải thực hiện nghĩa vụ mà bên A không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì bên B có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo phương thức:.....

2. Tiền thu được từ việc bán tài sản thế chấp, sau khi thanh toán nghĩa vụ dân sự cho bên B, trừ chi phí bảo quản, bán tài sản và các chi phí khác có liên quan đến việc xử lý tài sản thế chấp:

- Nếu số tiền không đủ để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, thì phần còn thiếu hụt do các bên thỏa thuận bằng một nghĩa vụ khác;

- Nếu số tiền đã trừ các khoản chi phí nói trên còn dư, thì bên B có nghĩa vụ hoàn trả cho bên A phần dư đó.

ĐIỀU 8

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong các bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất và tài sản gắn liền với đất đã ghi trong hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Tài sản gắn liền với thửa đất hình thành trong tương lai thuộc trường hợp được thế chấp;

1.3. Tại thời điểm giao kết hợp đồng này:

a) Tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không có tranh chấp;

b) Tài sản gắn liền với đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.4. Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin của bên B ghi trong hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản thế chấp;

2.3. Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong hợp đồng này.

ĐIỀU 10

(Các thoả thuận khác)

.....

ĐIỀU ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết hợp đồng này.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ

tại, tôi, Công chứng viên Phòng
Công chứng số/Văn phòng công chứng....., tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng thế chấp được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh

CMND (Hộ chiếu) số:.....; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

Tên Ngân hàng (hoặc tổ chức tín dụng).....

Địa chỉ trụ sở:.....

Số điện thoại (nếu có).....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:....., do..... cấp ngày

Họ tên người đại diện:.....năm sinh.....; chức vụ:.....

Theoủy quyềnsố.....ngày tháng.....năm..... (nếu có)

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Bên B đồng ý cho bên A dùng tài sản nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ đối với bên B với số tiền là:đồng (Bằng chữ:.....);

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự chứng kiến của tôi;

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyền số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG THẾ CHẤP TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
HÌNH THÀNH TRONG TƯƠNG LAI CỦA BÊN THỨ BA
 (Số:; ngày...../...../.....)

Chúng tôi gồm có:

1. Bên thế chấp (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên nhận thế chấp (sau đây gọi là bên B):

Tên Ngân hàng (hoặc tổ chức tín dụng):.....
 Địa chỉ trụ sở:.....
 Số điện thoại (nếu có).....
 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:....., do..... cấp ngày
 Họ tên người đại diện:.....năm sinh.....; chức vụ:.....
 Theoủy quyềnsố.....ngày tháng....năm..... (nếu có)

3. Bên vay vốn (sau đây gọi là bên C) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

Bên A cam kết dùng tài sản của mình thế chấp cho bên B để đảm bảo nghĩa vụ dân sự của bên C đối với bên B theo những thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1

NGHĨA VỤ ĐƯỢC BẢO ĐẢM

Bên A đồng ý dùng tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai của mình để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự của bên C đối với bên B:

Nghĩa vụ được bảo đảm:đồng

(Bằng chữ:.....)

ĐIỀU 2

TÀI SẢN THẾ CHẤP (2)

Tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai thuộc quyền sở hữu của bên A theo Giấy phép xây dựng số....., do.....cấp ngày....thángnăm.....(hoặc Dự án đầu tư đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt), cụ thể như sau:

Tài sản nêu trên gắn liền với thửa đất sau:

- Tên người (Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp)sử dụng đất:.....

- Thửa đất số:

- Tờ bản đồ số:.....

- Địa chỉ thửa đất:

- Diện tích: m² (bằng chữ:)

- Hình thức sử dụng:

+ Sử dụng riêng: m²

+ Sử dụng chung: m²

- Mục đích sử dụng:.....

- Thời hạn sử dụng:.....

- Nguồn gốc sử dụng:.....

Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

Giấy tờ về quyền sử dụng đất:

ĐIỀU 3

GIÁ TRỊ TÀI SẢN THẾ CHẤP

Giá trị tài sản thế chấp nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này là:đồng (bằng chữ:đồng) theo sự thỏa thuận của các bên tại Văn bản thẩm định giá trị tài sản thế chấp ngàytháng.....năm.....(việc định giá tài sản thế chấp nêu trên chỉ để làm cơ sở xác định mức cho vay của tổ chức tín dụng, không áp dụng khi xử lý tài sản để thu hồi nợ).

ĐIỀU 4

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Nghĩa vụ của bên A:

- Sau khi hoàn thành công trình xây dựng phải thực hiện việc đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật;
- Giao các giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản thế chấp và các loại giấy tờ khác liên quan đến tài sản thế chấp cho bên B lưu giữ;
- Cung cấp thông tin trung thực về hiện trạng của tài sản thế chấp khi bên B yêu cầu; thông báo kịp thời cho bên B tiến độ, khối lượng hình thành và sự thay đổi của tài sản thế chấp;
- Không được bán, chuyển đổi, tặng cho, cho thuê, góp vốn hoặc dùng tài sản thế chấp để bảo đảm cho nghĩa vụ khác, trừ trường hợp bên B đồng ý bằng văn bản;
- Bảo quản, giữ gìn tài sản thế chấp; áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo toàn giá trị tài sản thế chấp trong trường hợp tài sản thế chấp có nguy cơ bị hư hỏng do khai thác, sử dụng;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho bên B kiểm tra tài sản thế chấp.
- Thực hiện công chứng, chứng thực Hợp đồng này theo yêu cầu của bên B.

2. Quyền của bên A:

- Được sử dụng, khai thác, hưởng hoa lợi, lợi tức từ tài sản thế chấp;
- Được đầu tư để làm tăng giá trị của tài sản thế chấp, được bán, tặng cho, góp vốn bằng tài sản thế chấp nếu được bên B đồng ý bằng văn bản;
- Nhận lại các giấy tờ về tài sản thế chấp từ bên B, sau khi bên C hoàn thành nghĩa vụ thanh toán nợ đối với bên B hoặc bên A thực hiện nghĩa vụ đó thay cho bên C;
- Yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại nếu làm mất, hư hỏng các giấy tờ về tài sản thế chấp;
- Trong trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho bên C đối với bên B thì sau khi hoàn thành nghĩa vụ, bên A có quyền yêu cầu bên C thực hiện nghĩa vụ đối với mình trong phạm vi nghĩa vụ mà bên A đã thực hiện thay cho bên C (nếu không có thỏa thuận khác).

ĐIỀU 5**NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B****1. Nghĩa vụ của bên B:**

- Đảm bảo việc cấp tín dụng cho bên C theo đúng thỏa thuận;
- Giữ và bảo quản các giấy tờ về tài sản thế chấp đã nhận, trong trường hợp làm mất, hư hỏng, thì phải bồi thường thiệt hại cho bên A;
- Giao lại các giấy tờ về tài sản thế chấp cho bên A khi bên C hoàn thành các nghĩa vụ trả nợ hay thay thế bằng biện pháp bảo đảm khác hoặc bên A hoàn thành nghĩa vụ thay cho bên C.

2. Quyền của bên B:

- Được lưu giữ bản chính các giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng; giấy tờ chứng minh quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản thế chấp và các loại giấy tờ khác liên quan đến tài sản thế chấp;
- Kiểm tra hoặc yêu cầu bên A cung cấp thông tin về hiện trạng, tiến độ, khối lượng hình thành và sự thay đổi của tài sản thế chấp;
- Yêu cầu bên A áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo toàn giá trị tài sản thế chấp trong trường hợp tài sản thế chấp có nguy cơ bị hư hỏng do khai thác, sử dụng;
- Yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo phương thức đã thỏa thuận tại Điều 8 của Hợp đồng này.

ĐIỀU 6**NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN C****1. Nghĩa vụ của bên C:**

- Thực hiện nghĩa vụ quy định tại Điều 1 đối với bên B;
- Thực hiện nghĩa vụ trong phạm vi bảo đảm của bên A trong trường hợp bên A thay bên C thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho bên C.

2. Quyền của bên C:

Được bên B cấp tín dụng theo đúng thỏa thuận.

ĐIỀU 7**VIỆC ĐĂNG KÝ THẾ CHẤP VÀ NỘP LỆ PHÍ**

1. Việc đăng ký thế chấp tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật do bên A chịu trách nhiệm thực hiện (nếu không có thỏa thuận khác).

2. Phí, lệ phí liên quan đến việc thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai theo Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 8

XỬ LÝ TÀI SẢN THẾ CHẤP

1. Trong trường hợp đến thời điểm phải thực hiện nghĩa vụ mà bên C không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì bên B có quyền yêu cầu bên A thực hiện nghĩa vụ thay cho bên C; trường hợp bên A không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì bên B có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo phương thức:.....

2. Tiền thu được từ việc bán tài sản thế chấp, sau khi thanh toán nghĩa vụ dân sự cho bên B, trừ chi phí bảo quản, bán tài sản và các chi phí khác có liên quan đến việc xử lý tài sản thế chấp:

- Nếu số tiền không đủ để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, thì phần còn thiếu hụt do các bên thỏa thuận bằng một nghĩa vụ khác;

- Nếu số tiền đã trừ các khoản chi phí nói trên còn dư, thì bên B có nghĩa vụ hoàn trả cho bên A phần dư đó.

ĐIỀU 9

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong các bên có quyền khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 10

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Các bên chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất và tài sản gắn liền với đất đã ghi trong hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Tài sản gắn liền với thửa đất hình thành trong tương lai thuộc trường hợp được thế chấp tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết hợp đồng:

a) Thửa đất và tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không có tranh chấp;

b) Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.4. Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin của bên B ghi trong hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản thế chấp;

2.3. Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong hợp đồng này.

3. Bên C cam đoan:

3.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong hợp đồng này là đúng sự thật;

3.2. Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

3.3. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong hợp đồng này.

ĐIỀU 11

(Các thoả thuận khác)

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Các bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết hợp đồng này.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

Bên C (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ)
 tại, tôi, Công chứng viên Phòng
 Công chứng số/Văn phòng công chứng....., tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng thế chấp được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

Tên Ngân hàng (hoặc tổ chức tín dụng):.....
 Địa chỉ trụ sở:.....
 Số điện thoại (nếu có).....
 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:....., do..... cấp ngày
 Họ tên người đại diện:.....năm sinh.....; chức vụ:.....
 Theoủy quyềnsố.....ngày tháng....năm..... (nếu có)

3. Bên C:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Bên B đồng ý cho bên A dùng tài sản (có hồ sơ kèm theo) để bảo đảm cho bên C vay số tiền là:.....đồng (Bằng chữ:.....)

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự chứng kiến của tôi.

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyền số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG THẾ CHẤP CĂN HỘ NHÀ CHUNG CƯ

(Số:; ngày...../...../.....)

Chúng tôi gồm có:

1. Bên thế chấp (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên nhận thế chấp (sau đây gọi là bên B):

Tên Ngân hàng (hoặc tổ chức tín dụng):.....
 Địa chỉ trụ sở:.....
 Số điện thoại (nếu có).....
 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:....., do..... cấp ngày
 Họ tên người đại diện:.....năm sinh.....; chức vụ:.....
 Theoủy quyềnsố.....ngày tháng....năm..... (nếu có)

Bên A cam kết dùng tài sản của mình thế chấp cho bên B để bảo đảm nghĩa vụ dân sự đối với bên B theo những thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1

NGHĨA VỤ ĐƯỢC BẢO ĐẢM

Bên A đồng ý thế chấp căn hộ nhà chung cư của mình để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự đối với bên B:

Nghĩa vụ được bảo đảm:đồng

(Bằng chữ:.....);

ĐIỀU 2

TÀI SẢN THẾ CHẤP (2)

Căn hộ thuộc quyền sở hữu của bên A theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở số vào sổ số..... do..... cấp ngày....., cụ thể như sau:

- Địa chỉ :
- Căn hộ số: tầng
- Tổng diện tích sử dụng:
- Diện tích xây dựng:
- Kết cấu nhà:
- Số tầng nhà chung cư:tầng

Căn hộ nêu trên là tài sản gắn liền với thửa đất sau:

- Tên người (hoặc cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp) sử dụng đất:.....
- Thửa đất số:
- Tờ bản đồ số:.....
- Địa chỉ thửa đất:
- Diện tích: m² (bằng chữ:)
- Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
- Mục đích sử dụng:.....
- Thời hạn sử dụng:.....
- Nguồn gốc sử dụng:.....

Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

ĐIỀU 3

GIÁ TRỊ TÀI SẢN THẾ CHẤP

Giá trị tài sản thế chấp nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này là:đồng (bằng chữ:đồng) theo sự thỏa thuận của hai bên tại Văn bản thẩm định giá trị tài sản thế chấp ngàytháng.....năm (việc định giá tài sản thế chấp nêu trên chỉ để làm cơ sở xác định mức cho vay của tổ chức tín dụng, không áp dụng khi xử lý tài sản để thu hồi nợ).

ĐIỀU 4**NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A****1. Nghĩa vụ của bên A:**

- Giao các giấy tờ về tài sản thế chấp cho bên B;
- Không được chuyển nhượng, chuyển đổi, tặng cho, cho thuê, góp vốn hoặc dùng tài sản thế chấp để bảo đảm cho nghĩa vụ khác, trừ trường hợp bên B đồng ý bằng văn bản;
- Bảo quản, giữ gìn tài sản thế chấp; áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo toàn giá trị tài sản thế chấp trong trường hợp tài sản thế chấp có nguy cơ bị hư hỏng do khai thác, sử dụng;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho bên B kiểm tra tài sản thế chấp.
- Thực hiện công chứng, chứng thực Hợp đồng này theo yêu cầu của bên B.

2. Quyền của bên A:

- Được sử dụng, khai thác, hưởng hoa lợi, lợi tức từ tài sản thế chấp;
- Nhận lại các giấy tờ về tài sản thế chấp sau khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.
- Yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại nếu làm mất, hư hỏng các giấy tờ về tài sản thế chấp.

ĐIỀU 5**NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B****1. Nghĩa vụ của bên B:**

- Đảm bảo việc cấp tín dụng cho bên A theo đúng thỏa thuận;
- Giữ và bảo quản các giấy tờ về tài sản thế chấp, trong trường hợp làm mất, hư hỏng, thì phải bồi thường thiệt hại cho bên A;
- Giao lại các giấy tờ về tài sản thế chấp cho bên A khi bên A hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

2. Quyền của bên B:

- Kiểm tra hoặc yêu cầu bên A cung cấp thông tin về thực trạng tài sản thế chấp;
- Yêu cầu bên A áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo toàn giá trị tài sản thế chấp trong trường hợp tài sản thế chấp có nguy cơ bị hư hỏng do khai thác, sử dụng;
- Yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo phương thức đã thỏa thuận tại Điều 7 của Hợp đồng này.

ĐIỀU 6**VIỆC ĐĂNG KÝ THẾ CHẤP VÀ NỘP LỆ PHÍ**

1. Việc đăng ký thế chấp tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật do bên chịu trách nhiệm thực hiện.
2. Lệ phí liên quan đến việc thế chấp căn hộ theo Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 7**XỬ LÝ TÀI SẢN THẾ CHẤP**

1. Trong trường hợp đến thời điểm phải thực hiện nghĩa vụ mà bên A không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì bên B có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo phương thức:.....
2. Tiền thu được từ việc bán tài sản thế chấp, sau khi thanh toán nghĩa vụ dân sự cho bên B, trừ chi phí bảo quản, bán tài sản và các chi phí khác có liên quan đến việc xử lý tài sản thế chấp:
 - Nếu số tiền không đủ để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, thì phần còn thiếu hụt do các bên thỏa thuận bằng một nghĩa vụ khác;
 - Nếu số tiền đã trừ các khoản chi phí nói trên còn dư, thì bên B có nghĩa vụ hoàn trả cho bên A phần dư đó.

ĐIỀU 8**PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG**

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9**CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN**

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

- 1.1. Những thông tin về nhân thân, về căn hộ đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- 1.2. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

- a) Căn hộ không có tranh chấp;
- b) Căn hộ không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1 Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản thế chấp;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 10

(Các thoả thuận khác)

.....

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ

tại, tôi, Công chứng viên
Phòng Công chứng số/Văn phòng công chứng....., tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng thế chấp được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

Tên Ngân hàng (hoặc tổ chức tín dụng):.....

Địa chỉ trụ sở:.....

Số điện thoại (nếu có).....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:....., do..... cấp ngày

Họ tên người đại diện:.....năm sinh.....; chức vụ:.....

Theoủy quyềnsố.....ngày tháng....năm..... (nếu có)

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Bên B đồng ý cho bên A dùng tài sản nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ đối với bên B với số tiền là..... đồng (bằng chữ.....đồng);

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng trước sự chứng kiến của tôi.

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyền số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG THẺ CHẤP CĂN HỘ NHÀ CHUNG CƯ CỦA BÊN THỨ BA

(Số:; ngày...../...../.....)

Chúng tôi gồm có:

1. Bên thế chấp (sau đây gọi là bên A)(1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên nhận thế chấp (sau đây gọi là bên B):

Tên Ngân hàng (hoặc tổ chức tín dụng):.....

Địa chỉ trụ sở:.....

Số điện thoại (nếu có).....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:....., do..... cấp ngày

Họ tên người đại diện:.....năm sinh.....; chức vụ:.....

Theoủy quyềnsố.....ngày tháng....năm..... (nếu có)

3. Bên vay vốn (sau đây gọi là bên C) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

Bên A cam kết dùng tài sản của mình thế chấp cho bên B để đảm bảo nghĩa vụ dân sự của bên C đối với bên B theo những thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1

NGHĨA VỤ ĐƯỢC BẢO ĐẢM

Bên A cam kết dùng tài sản là căn hộ nhà chung cư của mình thế chấp cho bên B để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự của bên C đối với bên B:

Nghĩa vụ được bảo đảm:đồng

(Bằng chữ:.....)

ĐIỀU 2

TÀI SẢN THẾ CHẤP (2)

Căn hộ thuộc quyền sở hữu của bên A theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở số vào sổ số..... do cấp ngày....., cụ thể như sau:

- Địa chỉ :
- Căn hộ số: tầng
- Tổng diện tích sử dụng:
- Diện tích xây dựng:
- Kết cấu nhà:
- Số tầng nhà chung cư:tầng

Căn hộ nêu trên là tài sản gắn liền với thửa đất sau:

- Thửa đất số:
 - Tờ bản đồ số:.....
 - Địa chỉ thửa đất:
 - Diện tích: m² (bằng chữ:)
 - Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
 - Mục đích sử dụng:.....
 - Thời hạn sử dụng:.....
 - Nguồn gốc sử dụng:.....
- Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

ĐIỀU 3

GIÁ TRỊ TÀI SẢN THẾ CHẤP

Giá trị tài sản thế chấp nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này là:đồng
(bằng chữ:đồng) theo sự thỏa thuận của các bên tại Văn bản thẩm định giá trị tài sản thế chấp ngàytháng.....năm(việc định giá tài sản thế chấp nêu trên chỉ để làm cơ sở xác định mức cho vay của tổ chức tín dụng, không áp dụng khi xử lý tài sản để thu hồi nợ).

ĐIỀU 4

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Nghĩa vụ của bên A:

- Giao các giấy tờ về tài sản thế chấp cho bên B lưu giữ;
- Cung cấp thông tin trung thực về hiện trạng, sự thay đổi của tài sản thế chấp cho bên B;
- Không được bán, chuyển đổi, tặng cho, cho thuê, góp vốn hoặc dùng tài sản thế chấp để bảo đảm cho nghĩa vụ khác, trừ trường hợp bên B đồng ý bằng văn bản;
- Bảo quản, giữ gìn tài sản thế chấp; áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo toàn giá trị tài sản thế chấp, trong trường hợp tài sản thế chấp có nguy cơ bị hư hỏng do khai thác, sử dụng;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho bên B kiểm tra tài sản thế chấp.
- Thực hiện công chứng, chứng thực Hợp đồng này theo yêu cầu của bên B.

2. Quyền của bên A:

- Được quản lý, sử dụng, khai thác, hưởng hoa lợi, lợi tức từ tài sản thế chấp;
- Được đầu tư để làm tăng giá trị của tài sản thế chấp, được bán, tặng cho, góp vốn bằng tài sản thế chấp nếu được bên B đồng ý bằng văn bản;
- Nhận lại các giấy tờ về tài sản thế chấp từ bên B, sau khi bên C hoàn thành nghĩa vụ thanh toán nợ đối với bên B hoặc bên A thực hiện nghĩa vụ đó thay cho bên C;
- Yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại nếu làm mất, hư hỏng các giấy tờ về tài sản thế chấp;
- Trong trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho bên C đối với bên B thì sau khi hoàn thành nghĩa vụ, bên A có quyền yêu cầu bên C thực hiện nghĩa vụ đối với mình trong phạm vi nghĩa vụ mà bên A đã thực hiện thay cho bên C (nếu không có thỏa thuận khác).

ĐIỀU 5**NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B****1. Nghĩa vụ của bên B:**

- Đảm bảo việc cấp tín dụng cho bên C theo đúng thỏa thuận;
- Giữ và bảo quản các giấy tờ về tài sản thế chấp, trong trường hợp làm mất, hư hỏng, thì phải bồi thường thiệt hại cho bên A;
- Giao lại các giấy tờ về tài sản thế chấp cho bên A khi bên A hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

2. Quyền của bên B:

- Kiểm tra hoặc yêu cầu bên A cung cấp thông tin về thực trạng tài sản thế chấp;
- Yêu cầu bên A áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo toàn giá trị tài sản thế chấp trong trường hợp tài sản thế chấp có nguy cơ bị hư hỏng do khai thác, sử dụng;
- Yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo phương thức đã thỏa thuận tại Điều 8 của Hợp đồng này.

ĐIỀU 6**NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN C****1. Nghĩa vụ của bên C:**

- Thực hiện nghĩa vụ quy định tại Điều 1 đối với bên B;
- Thực hiện nghĩa vụ trong phạm vi bảo đảm của bên A trong trường hợp bên A thay bên C thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho bên C.

2. Quyền của bên C:

Được bên B cấp tín dụng theo đúng thỏa thuận.

ĐIỀU 7**VIỆC ĐĂNG KÝ THẾ CHẤP VÀ NỘP LỆ PHÍ**

1. Việc đăng ký thế chấp tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật do bên chịu trách nhiệm thực hiện.

2. Phí, lệ phí liên quan đến việc thế chấp căn hộ theo Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 8

XỬ LÝ TÀI SẢN THỂ CHẤP

1. Trong trường hợp đến thời điểm phải thực hiện nghĩa vụ mà bên C không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì bên B có quyền yêu cầu bên A thực hiện nghĩa vụ thay cho bên C; trường hợp bên A không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì bên B có quyền yêu cầu xử lý tài sản thể chấp theo phương thức:.....

2. Tiền thu được từ việc bán tài sản thể chấp, sau khi thanh toán nghĩa vụ dân sự cho bên B, trừ chi phí bảo quản, bán tài sản và các chi phí khác có liên quan đến việc xử lý tài sản thể chấp:

- Nếu số tiền không đủ để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, thì phần còn thiếu hụt do các bên thỏa thuận bằng một nghĩa vụ khác;

- Nếu số tiền đã trừ các khoản chi phí nói trên còn dư, thì bên B có nghĩa vụ hoàn trả cho bên A phần dư đó.

ĐIỀU 9

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 10

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về căn hộ đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Căn hộ không có tranh chấp;

b) Căn hộ không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản thế chấp;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 11

(Các thoả thuận khác)

.....

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

Bên C (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ)
 tại, tôi, Công chứng viên Phòng
 Công chứng số/Văn phòng công chứng....., tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng thế chấp bằng căn hộ nhà chung cư được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

Tên Ngân hàng (hoặc tổ chức tín dụng):.....
 Địa chỉ trụ sở:.....
 Số điện thoại (nếu có).....
 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:....., do..... cấp ngày
 Họ tên người đại diện:.....năm sinh.....; chức vụ:.....
 Theoủy quyềnsố.....ngày tháng....năm..... (nếu có)

3. Bên C:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Bên B đồng ý cho bên A dùng tài sản (có hồ sơ kèm theo) để bảo đảm cho bên C vay số tiền là:đồng (Bằng chữ:.....);

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự chứng kiến của tôi;

- Hợp đồng này được làm thànhbản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyển số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG THẾ CHẤP QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
 (Số:; ngày...../...../.....)

Chúng tôi gồm có:

1. Bên thế chấp (sau đây gọi là bên A)(1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên nhận thế chấp (sau đây gọi là bên B):

Tên Ngân hàng (hoặc tổ chức tín dụng):.....
 Địa chỉ trụ sở:.....
 Số điện thoại (nếu có).....
 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:....., do..... cấp ngày
 Họ tên người đại diện:.....năm sinh.....; chức vụ:.....
 Theoủy quyềnsố.....ngày tháng....năm..... (nếu có)

Bên A cam kết dùng tài sản của mình thế chấp cho bên B để bảo đảm nghĩa vụ dân sự đối với bên B theo những thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1
NGHĨA VỤ ĐƯỢC BẢO ĐẢM

Bên A đồng ý thế chấp quyền sử dụng đất của mình để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự đối với bên B:

Nghĩa vụ được bảo đảm là :đồng

(Bằng chữ:.....).

ĐIỀU 2

TÀI SẢN THẾ CHẤP (2)

Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số, vào sổ số..... do UBND..... cấp ngày..... (3),

Thông tin thửa đất thế chấp cụ thể như sau:

- Thửa đất số:
 - Tờ bản đồ số:.....
 - Địa chỉ thửa đất:
 - Diện tích: m² (bằng chữ:)
 - Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
 - Mục đích sử dụng:.....
 - Thời hạn sử dụng:.....
 - Nguồn gốc sử dụng:.....
- Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

ĐIỀU 3

GIÁ TRỊ TÀI SẢN THẾ CHẤP

Giá trị tài sản thế chấp nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này là:đồng (bằng chữ: đồng) theo sự thỏa thuận của hai bên tại Văn bản thẩm định giá trị tài sản thế chấp ngàytháng.....năm..... (việc định giá tài sản thế chấp nêu trên chỉ để làm cơ sở xác định mức cho vay của tổ chức tín dụng, không áp dụng khi xử lý tài sản để thu hồi nợ).

ĐIỀU 4

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Nghĩa vụ của bên A:

- Giao các giấy tờ về tài sản thế chấp cho bên B;
- Không được chuyển nhượng, chuyển đổi, tặng cho, cho thuê, góp vốn hoặc dùng tài sản thế chấp để bảo đảm cho nghĩa vụ khác nếu không được bên B đồng ý bằng văn bản;

- Bảo quản, giữ gìn tài sản thế chấp; áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo toàn giá trị tài sản thế chấp trong trường hợp tài sản thế chấp có nguy cơ bị hư hỏng do khai thác, sử dụng;

- Tạo điều kiện thuận lợi cho bên B kiểm tra tài sản thế chấp.

- Thực hiện công chứng, chứng thực Hợp đồng này theo yêu cầu của bên B.

2. Quyền của bên A:

- Được sử dụng, khai thác, hưởng hoa lợi, lợi tức từ tài sản thế chấp;

- Nhận lại các giấy tờ về tài sản thế chấp sau khi hoàn thành nghĩa vụ;

- Yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại nếu làm mất, hư hỏng các giấy tờ về tài sản thế chấp.

ĐIỀU 5

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Nghĩa vụ của bên B:

- Đảm bảo việc cấp tín dụng cho bên A theo đúng thỏa thuận;

- Giữ và bảo quản các giấy tờ về tài sản thế chấp, trong trường hợp làm mất, hư hỏng, thì phải bồi thường thiệt hại cho bên A;

- Giao lại các giấy tờ về tài sản thế chấp cho bên A khi bên A hoàn thành nghĩa vụ.

2. Quyền của bên B:

- Kiểm tra hoặc yêu cầu bên A cung cấp thông tin về thực trạng tài sản thế chấp;

- Yêu cầu bên A áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo toàn giá trị tài sản thế chấp trong trường hợp tài sản thế chấp có nguy cơ bị hư hỏng do khai thác, sử dụng;

- Yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo phương thức đã thỏa thuận.

ĐIỀU 6

VIỆC ĐĂNG KÝ THẾ CHẤP VÀ NỘP LỆ PHÍ

1. Việc đăng ký thế chấp tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật do bên chịu trách nhiệm thực hiện.

2. Lệ phí liên quan đến việc thế chấp quyền sử dụng đất theo Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 7

XỬ LÝ TÀI SẢN THỂ CHẤP

1. Trong trường hợp đến thời điểm phải thực hiện nghĩa vụ mà bên A không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì bên B có quyền yêu cầu xử lý tài sản thể chấp theo phương thức:.....

2. Tiền thu được từ việc bán tài sản thể chấp, sau khi thanh toán nghĩa vụ dân sự cho bên B, trừ chi phí bảo quản, bán tài sản và các chi phí khác có liên quan đến việc xử lý tài sản thể chấp:

- Nếu số tiền không đủ để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, thì phần còn thiếu hụt do các bên thỏa thuận bằng một nghĩa vụ khác;
- Nếu số tiền đã trừ các khoản chi phí nói trên còn dư, thì bên B có nghĩa vụ hoàn trả cho bên A phần dư đó.

ĐIỀU 8

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Các bên chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Thửa đất thuộc trường hợp được thể chấp quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Thửa đất không có tranh chấp;

b) Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

- 2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- 2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất;
- 2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;
- 2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 10

(Các thoả thuận khác)

.....

ĐIỀU ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Các bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết hợp đồng này.
2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ)
 tạitôi, Công chứng viên Phòng
 Công chứng số/Văn phòng Công chứng....., tỉnh Đắk Lắk,

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

Tên Ngân hàng (hoặc tổ chức tín dụng):.....
 Địa chỉ trụ sở:.....
 Số điện thoại (nếu có).....
 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:....., do..... cấp ngày
 Họ tên người đại diện:.....năm sinh.....; chức vụ:.....
 Theoủy quyềnsố.....ngày tháng....năm..... (nếu có)

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết Hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên giao kết Hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong Hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Bên B đồng ý cho bên A dùng tài sản nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ đối với bên B với số tiền là..... đồng (bằng chữ.....đồng);

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự chứng kiến của tôi.

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyển số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG THẾ CHẤP TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

(Số:.....; ngày...../...../.....)

Chúng tôi gồm có:

1. Bên thế chấp (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên nhận thế chấp (sau đây gọi là bên B):

Tên Ngân hàng (hoặc tổ chức tín dụng).....
 Địa chỉ trụ sở:.....
 Số điện thoại (nếu có).....
 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:....., do..... cấp ngày
 Họ tên người đại diện:.....năm sinh.....; chức vụ:.....
 Theoủy quyềnsố.....ngày tháng.....năm..... (nếu có)

Bên A cam kết dùng tài sản của mình thế chấp cho bên B để bảo đảm nghĩa vụ dân sự đối với bên B theo những thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1
NGHĨA VỤ ĐƯỢC BẢO ĐẢM

Bên A đồng ý thế chấp tài sản gắn liền với đất của mình để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự đối với bên B:

Nghĩa vụ được bảo đảm là :đồng

(Bằng chữ:.....)

ĐIỀU 2

TÀI SẢN THẾ CHẤP (2)

Tài sản gắn liền với đất thuộc quyền sở hữu của bên A theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu số....., vào sổ sốdo.....cấp ngày.....tháng.....năm.....,

Tài sản nêu trên gắn liền với thửa đất sau:

- Tên người (hoặc cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp) sử dụng đất:.....
 - Thửa đất số:
 - Tờ bản đồ số:.....
 - Địa chỉ thửa đất:
 - Diện tích: m² (bằng chữ:)
 - Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
 - Mục đích sử dụng:.....
 - Thời hạn sử dụng:.....
 - Nguồn gốc sử dụng:.....
- Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):
- Giấy tờ về quyền sử dụng đất:

ĐIỀU 3

GIÁ TRỊ TÀI SẢN THẾ CHẤP

Giá trị tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:.....đồng (bằng chữ:.....đồng Việt Nam), theo sự thỏa thuận của các bên tại biên bản định giá ngày thángnăm.....; tùy theo giá cả thị trường, hai bên có thể thỏa thuận định giá lại tài sản cho phù hợp với thực tế.

ĐIỀU 4

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Nghĩa vụ của bên A:

- Giao các giấy tờ về tài sản thế chấp cho bên B;

- Không được chuyển nhượng, chuyển đổi, tặng cho, cho thuê, góp vốn hoặc dùng tài sản thế chấp để bảo đảm cho nghĩa vụ khác nếu không được bên B đồng ý bằng văn bản;

- Bảo quản, giữ gìn tài sản thế chấp; áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo toàn giá trị tài sản thế chấp trong trường hợp tài sản thế chấp có nguy cơ bị hư hỏng do khai thác, sử dụng;

- Tạo điều kiện thuận lợi cho bên B kiểm tra tài sản thế chấp.

- Thực hiện công chứng, chứng thực Hợp đồng này theo yêu cầu của bên B.

2. Quyền của bên A:

- Được sử dụng, khai thác, hưởng hoa lợi, lợi tức từ tài sản thế chấp;

- Nhận lại các giấy tờ về tài sản thế chấp sau khi hoàn thành nghĩa vụ.

- Yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại nếu làm mất, hư hỏng các giấy tờ về tài sản thế chấp.

ĐIỀU 5 NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Nghĩa vụ của bên B:

- Đảm bảo việc cấp tín dụng cho bên A theo đúng thỏa thuận;

- Giữ và bảo quản các giấy tờ về tài sản thế chấp, trong trường hợp làm mất, hư hỏng, thì phải bồi thường thiệt hại cho bên A;

- Giao lại các giấy tờ về tài sản thế chấp cho bên A khi bên A hoàn thành nghĩa vụ.

2. Quyền của bên B:

- Kiểm tra hoặc yêu cầu bên A cung cấp thông tin về thực trạng tài sản thế chấp;

- Yêu cầu bên A áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo toàn giá trị tài sản thế chấp trong trường hợp tài sản thế chấp có nguy cơ bị hư hỏng do khai thác, sử dụng;

- Yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo phương thức đã thỏa thuận.

ĐIỀU 6 VIỆC ĐĂNG KÝ THẾ CHẤP VÀ NỘP LỆ PHÍ

1. Việc đăng ký thế chấp tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật do bên chịu trách nhiệm thực hiện.

2. Lệ phí liên quan đến việc thế chấp tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 7

XỬ LÝ TÀI SẢN THỂ CHẤP

1. Trong trường hợp đến thời điểm phải thực hiện nghĩa vụ mà bên A không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì bên B có quyền yêu cầu xử lý tài sản thể chấp theo phương thức:.....

2. Tiền thu được từ việc bán tài sản thể chấp, sau khi thanh toán nghĩa vụ dân sự cho bên B, trừ chi phí bảo quản, bán tài sản và các chi phí khác có liên quan đến việc xử lý tài sản thể chấp:

- Nếu số tiền không đủ để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, thì phần còn thiếu hụt do các bên thỏa thuận bằng một nghĩa vụ khác;

- Nếu số tiền đã trừ các khoản chi phí nói trên còn dư, thì bên B có nghĩa vụ hoàn trả cho bên A phần dư đó.

ĐIỀU 8

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về tài sản và thửa đất có tài sản đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Tài sản thuộc trường hợp được thế chấp tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Tài sản và thửa đất có tài sản không có tranh chấp;

b) Tài sản và quyền sử dụng đất có tài sản không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản gắn liền với đất, thửa đất có tài sản nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, quyền sử dụng đất;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

ĐIỀU 10

(Các thoả thuận khác)

.....

ĐIỀU.....

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ))

tại, tôi, Công chứng viên Phòng
Công chứng số/Văn phòng công chứng....., tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Bên B đồng ý cho bên A dùng tài sản nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ đối với bên B với số tiền là..... đồng (bằng chữ.....đồng);

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự chứng kiến của tôi;

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyển số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

M7a/HĐGV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG GÓP VỐN BẰNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Chúng tôi gồm có:

1. Bên góp vốn (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên nhận góp vốn (sau đây gọi là bên B) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

Các bên đồng ý góp vốn, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất theo các thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1

TÀI SẢN GÓP VỐN (2)

Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số, vào sổ số.....do UBND.....cấp ngày....., (3)

Thông tin thửa đất góp vốn cụ thể như sau:

- Thửa đất số:
 - Tờ bản đồ số:.....
 - Địa chỉ thửa đất:
 - Diện tích: m² (bằng chữ:)
 - Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
 - Mục đích sử dụng:.....
 - Thời hạn sử dụng:.....
 - Nguồn gốc sử dụng:.....
- Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

ĐIỀU 2

GIÁ TRỊ GÓP VỐN

Giá trị quyền sử dụng đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:đồng (bằng chữ:.....đồng Việt Nam), theo sự thỏa thuận của các bên tại biên bản định giá ngàythángnăm.....; tùy theo giá cả thị trường, hai bên có thể thỏa thuận định giá lại tài sản cho phù hợp với thực tế.

ĐIỀU 3

MỤC ĐÍCH GÓP VỐN

Mục đích góp vốn bằng quyền sử dụng đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:

.....

ĐIỀU 4

THỜI HẠN GÓP VỐN, LỢI NHUẬN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN LỢI NHUẬN ĐỐI VỚI PHẦN VỐN GÓP

1. Thời hạn góp vốn bằng quyền sử dụng đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:....., kể từ ngàytháng.....năm.....
2. Lợi nhuận đối với giá trị phần vốn góp nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này là:.....đồng/tháng(năm) (bằng chữ:.....)
3. Phương thức thanh toán lợi nhuận đối với giá trị tài sản góp vốn:.....

ĐIỀU 5

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Nghĩa vụ của bên A:

- Giao quyền sử dụng đất đúng thời hạn, đúng hiện trạng nêu tại Điều 1 của hợp đồng này;
- Giao các giấy tờ về tài sản góp vốn cho bên B giữ (nếu không có thỏa thuận khác);

2. Quyền của bên A:

- Được chuyển nhượng, tặng cho, để thừa kế phần vốn góp nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này theo quy định của pháp luật;
- Được hưởng lợi nhuận theo tỷ lệ giá trị tài sản góp vốn;
- Được nhận lại quyền sử dụng đất theo thỏa thuận hoặc khi thời hạn góp vốn đã hết;
- Chấm dứt thực hiện Hợp đồng góp vốn và yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại nếu bên B không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các nghĩa vụ đã cam kết.

ĐIỀU 6

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Nghĩa vụ của bên B:

- Thanh toán phần lợi nhuận cho bên A đúng thời hạn, đúng phương thức đã thỏa thuận tại Điều 4 của hợp đồng này;
- Bảo đảm quyền của người thứ ba đối với quyền sử dụng đất góp vốn; thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật đối với quyền sử dụng đất trong thời hạn góp vốn;
- Bồi thường thiệt hại cho bên A trong trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các nghĩa vụ đã cam kết với bên A;

2. Quyền của bên B:

- Nhận quyền sử dụng đất đúng thời hạn, đúng hiện trạng nêu tại Điều 1 của hợp đồng này;
- Nhận các giấy tờ liên quan đến tài sản góp vốn (nếu không có thỏa thuận khác);
- Được quản lý, khai thác, sử dụng quyền sử dụng đất đúng mục đích, đúng thời hạn theo quy định của pháp luật và theo thỏa thuận tại Điều 3, Điều 4 Hợp đồng này;
- Yêu cầu bên A giao tài sản góp vốn đúng thời hạn, đúng hiện trạng nêu tại Điều 1 của hợp đồng này.

ĐIỀU 7**VIỆC ĐĂNG KÝ GÓP VỐN VÀ NỘP LỆ PHÍ**

1. Việc đăng ký góp vốn tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật do bên chịu trách nhiệm thực hiện.
2. Phí, Lệ phí liên quan đến việc góp vốn bằng quyền sử dụng đất theo Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 8**PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG**

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong các bên có quyền khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9**CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN**

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

- 1.1. Những thông tin về nhân thân, về quyền sử dụng đất ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Quyền sử dụng đất thuộc trường hợp được góp vốn theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này không có tranh chấp;

b) Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về quyền sử dụng đất góp vốn;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 10

(Các thỏa thuận khác)

.....

ĐIỀU 11

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A

Bên B

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ)
 tại, tôi, Công chứng viên
 Phòng Công chứng số/Văn phòng công chứng....., tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng góp vốn bằng quyền sử dụng đất được giao kết giữa:

1. Bên A :

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự chứng kiến của tôi;

- Hợp đồng này được làm thành..... bản chính (mỗi bản chính gồm..... tờ.....trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyền số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG GÓP VỐN BẰNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

Chúng tôi gồm có:

1. Bên góp vốn (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên nhận góp vốn (sau đây gọi là bên B)(1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

Các bên đồng ý góp vốn, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo các thoả thuận sau đây :

ĐIỀU 1

TÀI SẢN GÓP VỐN (2)

1. Quyền sử dụng đất:

Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác

gắn liền với đất số, vào sổ số..... do
UBND.....cấp ngày....., (3)

Thông tin thửa đất góp vốn cụ thể như sau:

- Thửa đất số:
- Tờ bản đồ số:.....
- Địa chỉ thửa đất:
- Diện tích: m² (bằng chữ:)
- Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
- Mục đích sử dụng:.....
- Thời hạn sử dụng:.....
- Nguồn gốc sử dụng:.....

Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

2. Tài sản gắn liền với đất:.....

ĐIỀU 2

GIÁ TRỊ GÓP VỐN

Giá trị quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:đồng (Bằng chữ:.....đồng Việt Nam), theo sự thỏa thuận của các bên tại biên bản định giá ngày thángnăm.....; tùy theo giá cả thị trường hai bên có thể thỏa thuận định giá lại tài sản cho phù hợp với thực tế.

ĐIỀU 3

MỤC ĐÍCH GÓP VỐN

Mục đích góp vốn bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:

ĐIỀU 4

THỜI HẠN GÓP VỐN, LỢI NHUẬN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN LỢI NHUẬN ĐỐI VỚI PHẦN VỐN GÓP

1. Thời hạn góp vốn bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:....., kể từ ngàytháng.....năm.....

2. Lợi nhuận đối với giá trị phần vốn góp nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này là:.....đồng/tháng(năm) (bằng chữ:.....)

3. Phương thức thanh toán lợi nhuận đối với giá trị tài sản góp vốn:.....

ĐIỀU 5

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Nghĩa vụ của bên A:

- Giao quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đúng thời hạn, đúng hiện trạng nêu tại Điều 1 của hợp đồng này;
- Giao các giấy tờ về tài sản góp vốn cho bên B giữ (nếu không có thỏa thuận khác).

2. Quyền của bên A:

- Được chuyển nhượng, tặng cho, để thừa kế phần góp vốn nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này theo quy định của pháp luật;
- Được hưởng lợi nhuận theo tỷ lệ giá trị tài sản góp vốn;
- Được nhận lại quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận hoặc khi thời hạn góp vốn đã hết;
- Chấm dứt thực hiện Hợp đồng góp vốn và yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại nếu bên B không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các nghĩa vụ đối với bên A.

ĐIỀU 6

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Nghĩa vụ của bên B:

- Thanh toán phần lợi nhuận cho bên A đúng thời hạn, đúng phương thức đã thỏa thuận tại Điều 4 của hợp đồng này;
- Bảo đảm quyền của người thứ ba đối với tài sản góp vốn; thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật đối với quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trong thời hạn góp vốn;
- Bồi thường thiệt hại cho bên A trong trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các nghĩa vụ đã cam kết.

2. Quyền của bên B:

- Nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đúng thời hạn, đúng hiện trạng nêu tại Điều 1 của hợp đồng này;
- Nhận các giấy tờ liên quan đến tài sản góp vốn (nếu không có thỏa thuận khác);
- Được quản lý, khai thác, sử dụng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đúng mục đích, đúng thời hạn theo quy định của pháp luật và theo thỏa thuận tại Điều 3, Điều 4 hợp đồng này;
- Yêu cầu bên A giao tài sản góp vốn đúng thời hạn, đúng hiện trạng nêu tại Điều 1 của hợp đồng này.

ĐIỀU 7**VIỆC ĐĂNG KÝ GÓP VỐN VÀ NỘP LỆ PHÍ**

1. Việc đăng ký góp vốn tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật do bên chịu trách nhiệm thực hiện.
2. Phí, Lệ phí liên quan đến việc góp vốn bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 8**PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG**

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong các bên có quyền khởi kiện tại toà án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9**CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN**

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

- 1.1. Những thông tin về nhân thân, về quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc trường hợp được góp vốn theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Thửa đất và tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này không có tranh chấp;

b) Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5 Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân ghi trong Hợp đồng này là sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản góp vốn;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 10

(Các thoả thuận khác)

.....

ĐIỀU ...

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ

tại, tôi, Công chứng viên Phòng
Công chứng số/Văn phòng công chứng....., tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng góp vốn bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được
giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết hợp đồng có năng lực hành vi
dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của
pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong
Hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự chứng kiến của tôi;

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm
tờ.....trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyển số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

M7c/HĐGV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG GÓP VỐN BẰNG TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Chúng tôi gồm có:

1. Bên góp vốn (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên nhận góp vốn (sau đây gọi là bên B) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

Các bên đồng ý góp vốn, nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất theo các thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1

TÀI SẢN GÓP VỐN (2)

Tài sản gắn liền với đất thuộc quyền sở hữu của bên A theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu số....., vào sổ sốdo.....cấp ngày.....tháng.....năm..... (3),

Tài sản nêu trên gắn liền với thửa đất sau:

- Tên người (hoặc cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp)sử dụng đất:.....

- Thửa đất số:
- Tờ bản đồ số:
- Địa chỉ thửa đất:
- Diện tích: m² (bằng chữ:)
- Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
- Mục đích sử dụng:
- Thời hạn sử dụng:
- Nguồn gốc sử dụng:
- Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):
- Giấy tờ về quyền sử dụng đất:

ĐIỀU 2

GIÁ TRỊ TÀI SẢN GÓP VỐN

Giá trị tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là: đồng (bằng chữ: đồng Việt Nam), theo sự thỏa thuận của các bên tại biên bản định giá ngày tháng năm; tùy theo giá cả thị trường, hai bên có thể thỏa thuận định giá lại tài sản cho phù hợp với thực tế.

ĐIỀU 3

MỤC ĐÍCH GÓP VỐN

Mục đích góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:

ĐIỀU 4

THỜI HẠN GÓP VỐN, LỢI NHUẬN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN LỢI NHUẬN ĐỐI VỚI PHẦN VỐN GÓP

1. Thời hạn góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:, kể từ ngày tháng năm

2. Lợi nhuận đối với giá trị phần vốn góp nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này là:....

.....đồng/tháng(năm) (bằng chữ:.....)

3. Phương thức thanh toán lợi nhuận đối với giá trị tài sản góp vốn:.....

ĐIỀU 5

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Nghĩa vụ của bên A:

- Giao tài sản góp vốn đúng thời hạn, đúng hiện trạng nêu tại Điều 1 của hợp đồng này;

- Giao các giấy tờ liên quan đến tài sản góp vốn cho bên B giữ (nếu không có thỏa thuận khác).

2. Quyền của bên A:

- Được mua bán, tặng cho, để thừa kế phần vốn góp nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này theo quy định của pháp luật;

- Được hưởng lợi nhuận theo tỷ lệ giá trị tài sản góp vốn;

- Được nhận lại tài sản góp vốn theo thỏa thuận hoặc khi thời hạn góp vốn đã hết;

- Chấm dứt thực hiện Hợp đồng góp vốn và yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại nếu bên B không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các nghĩa vụ đối với bên A.

ĐIỀU 6

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Nghĩa vụ của bên B:

- Thanh toán phần lợi nhuận cho bên A đúng thời hạn, đúng phương thức đã thỏa thuận tại Điều 4 của hợp đồng này;

- Bảo đảm quyền của người thứ ba đối với tài sản góp vốn; thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật đối với tài sản góp vốn trong thời hạn góp vốn;

- Bồi thường thiệt hại cho bên A trong trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các nghĩa vụ đã cam kết;

2. Quyền của bên B:

- Nhận tài sản góp vốn đúng thời hạn, đúng hiện trạng nêu tại Điều 1 của hợp đồng này;

- Nhận các giấy tờ liên quan đến tài sản góp vốn (nếu không có thỏa thuận khác);

- Được quản lý, khai thác, sử dụng tài sản góp vốn đúng mục đích, đúng thời hạn theo quy định tại Điều 3, Điều 4 Hợp đồng này;

- Yêu cầu bên A giao tài sản góp vốn đúng thời hạn, đúng hiện trạng nêu tại Điều 1 của hợp đồng này.

ĐIỀU 7

VIỆC ĐĂNG KÝ GÓP VỐN VÀ NỘP LỆ PHÍ

1. Việc đăng ký góp vốn tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật do bên chịu trách nhiệm thực hiện.

2. Phí, Lệ phí liên quan đến việc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 8

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong các bên có quyền khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về tài sản gắn liền với đất ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này thuộc trường hợp được góp vốn theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng:

a) Tài sản và thửa đất có tài sản không có tranh chấp;

b) Tài sản và quyền sử dụng đất có tài sản không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

- 2.1. Những thông tin về nhân thân ghi trong Hợp đồng này là sự thật;
- 2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản góp vốn;
- 2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;
- 2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 10

(Các thỏa thuận khác)

.....

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.
2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ))

tại, tôi, Công chứng viên
Phòng Công chứng số/Văn phòng công chứng....., tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự chứng kiến của tôi;

- Hợp đồng này được làm thành..... bản chính (mỗi bản chính gồm..... tờ.....trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyển số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG GÓP VỐN BẰNG TÀI SẢN

Chúng tôi gồm có:

1. Bên góp vốn (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên nhận góp vốn (sau đây gọi là bên B) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

Các bên đồng ý góp vốn, nhận góp vốn bằng tài sản theo các thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1

TÀI SẢN GÓP VỐN (2)

Tài sản góp vốn thuộc quyền sở hữu của bên A, cụ thể như sau:

1. Loại tài sản:
2. Nhãn hiệu:.....
3. Số loại:.....

4. Màu sơn:.....
5. Số khung:.....
6. Số máy:.....
7. Năm sản xuất.....
8. Biển số đăng ký:.....
9. Giấy tờ về quyền sở hữu tài sản số:.....,do.....cấp ngày.....tháng.....năm.....

ĐIỀU 2

GIÁ TRỊ GÓP VỐN

Giá trị tài sản góp vốn nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:.....đồng (bằng chữ:.....đồng Việt Nam) theo sự thỏa thuận của các bên tại biên bản định giá ngày thángnăm.....; tùy theo giá cả thị trường, hai bên có thể thỏa thuận định giá lại tài sản cho phù hợp với thực tế.

ĐIỀU 3

MỤC ĐÍCH GÓP VỐN

Mục đích góp vốn bằng tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:

ĐIỀU 4

THỜI HẠN GÓP VỐN, LỢI NHUẬN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN LỢI NHUẬN ĐỐI VỚI PHẦN VỐN GÓP

1. Thời hạn góp vốn bằng tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:....., kể từ ngàytháng.....năm.....
2. Lợi nhuận đối với giá trị phần vốn góp nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này là:....
.....đồng/tháng(năm) (bằng chữ:.....)
3. Phương thức thanh toán lợi nhuận đối với giá trị vốn góp:.....

ĐIỀU 5

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Nghĩa vụ của bên A:

- Giao tài sản góp vốn đúng thời hạn, đúng hiện trạng nêu tại Điều 1 của hợp đồng này;

- Giao các giấy tờ liên quan đến tài sản góp vốn cho bên B giữ (nếu không có thỏa thuận khác);

2. Quyền của bên A:

- Được mua bán, tặng cho, để thừa kế phần góp vốn nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này theo quy định của pháp luật;

- Được hưởng lợi nhuận theo tỷ lệ giá trị tài sản góp vốn;

- Được nhận lại tài sản góp vốn, giấy tờ liên quan đến tài sản góp vốn theo thỏa thuận hoặc khi thời hạn góp vốn đã hết;

- Chấm dứt thực hiện Hợp đồng góp vốn và yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại nếu bên B không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các nghĩa vụ đã cam kết.

ĐIỀU 6

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Nghĩa vụ của bên B:

- Thanh toán phần lợi nhuận cho bên A đúng thời hạn, đúng phương thức đã thỏa thuận tại Điều 4 của hợp đồng này;

- Bảo đảm quyền của người thứ ba đối với tài sản góp vốn; thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật đối với tài sản góp vốn trong thời hạn góp vốn;

- Bồi thường thiệt hại cho bên A trong trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các nghĩa vụ đã cam kết;

2. Quyền của bên B:

- Nhận tài sản góp vốn đúng thời hạn, đúng hiện trạng nêu tại Điều 1 của hợp đồng này;

- Nhận các giấy tờ liên quan đến tài sản góp vốn (nếu không có thỏa thuận khác);

- Được quản lý, khai thác, sử dụng tài sản góp vốn đúng mục đích, đúng thời hạn theo quy định của pháp luật và theo thỏa thuận tại Điều 3, Điều 4 của Hợp đồng này.

- Yêu cầu bên A giao tài sản góp vốn đúng thời hạn, đúng hiện trạng nêu tại Điều 1 của hợp đồng này.

ĐIỀU 7

VIỆC ĐĂNG KÝ GÓP VỐN VÀ NỘP LỆ PHÍ

1. Việc đăng ký góp vốn tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật do bên chịu trách nhiệm thực hiện.

2. Phí, Lệ phí liên quan đến việc góp vốn bằng tài sản theo Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 8

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong các bên có quyền khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về tài sản ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Tài sản nêu tại Điều 1 của hợp đồng này thuộc trường hợp được góp vốn theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng:

a) Tài sản góp vốn không có tranh chấp;

b) Tài sản góp vốn không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân ghi trong Hợp đồng này là sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản góp vốn;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 10

(Các thỏa thuận khác)

.....

ĐIỀU ...**ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG**

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.
2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)**Bên B (4)**

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ))

tại, tôi, Công chứng viên Phòng
Công chứng số/Văn phòng công chứng....., tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng góp vốn bằng tài sản được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự chứng kiến của tôi;

- Hợp đồng này được làm thành..... bản chính (mỗi bản chính gồm..... tờ.....trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyền số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

M7e/HĐGV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG GÓP VỐN BẰNG CĂN HỘ NHÀ CHUNG CƯ

Chúng tôi gồm có:

1. Bên góp vốn (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên nhận góp vốn (sau đây gọi là bên B) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

Các bên đồng ý thực hiện việc góp vốn, nhận góp vốn bằng căn hộ nhà chung cư theo các thoả thuận sau đây :

ĐIỀU 1

CĂN HỘ GÓP VỐN (2)

Căn hộ thuộc quyền sở hữu của bên A theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở số....., vào sổ số do..... cấp ngày tháng..... năm....., cụ thể như sau:

- Địa chỉ :
- Căn hộ số: tầng

- Tổng diện tích sử dụng:
 - Diện tích xây dựng:
 - Kết cấu nhà:
 - Số tầng nhà chung cư:tầng
- Căn hộ nêu trên là tài sản gắn liền với thửa đất sau:
- Tên người (hoặc cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp) sử dụng đất:.....
 - Thửa đất số:
 - Tờ bản đồ số:.....
 - Địa chỉ thửa đất:
 - Diện tích: m² (bằng chữ:)
 - Hình thức sử dụng:
 - + Sử dụng riêng: m²
 - + Sử dụng chung: m²
 - Mục đích sử dụng:.....
 - Thời hạn sử dụng:.....
 - Nguồn gốc sử dụng:.....
- Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có):

ĐIỀU 2

GIÁ TRỊ TÀI SẢN GÓP VỐN

Giá trị căn hộ nhà chung cư nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:đồng (bằng chữ:.....đồng Việt Nam), theo sự thỏa thuận của các bên tại biên bản định giá ngày thángnăm.....; tùy theo giá cả thị trường, hai bên có thể thỏa thuận định giá lại tài sản cho phù hợp với thực tế.

ĐIỀU 3

MỤC ĐÍCH GÓP VỐN

Mục đích góp vốn bằng căn hộ nhà chung cư nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:.....

ĐIỀU 4

THỜI HẠN GÓP VỐN, LỢI NHUẬN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN LỢI NHUẬN ĐỐI VỚI PHẦN VỐN GÓP

1. Thời hạn góp vốn bằng căn hộ nhà chung cư nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:....., kể từ ngàytháng.....năm.....

2. Lợi nhuận đối với giá trị phần vốn góp nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này là:.....đồng/tháng(năm); (bằng chữ:..... đồng).

3. Phương thức thanh toán lợi nhuận đối với giá trị tài sản góp vốn:.....

ĐIỀU 5

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Nghĩa vụ của bên A:

- Giao tài sản góp vốn đúng thời hạn, đúng hiện trạng nêu tại Điều 1 của hợp đồng này;
- Giao các giấy tờ liên quan đến tài sản góp vốn cho bên B giữ (nếu không có thỏa thuận khác).

2. Quyền của bên A:

- Được mua bán, tặng cho, để thừa kế tài sản góp vốn nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này theo quy định của pháp luật;
- Được hưởng lợi nhuận theo tỷ lệ giá trị tài sản góp vốn;
- Được nhận lại tài sản góp vốn theo thỏa thuận hoặc khi thời hạn góp vốn đã hết;
- Chấm dứt thực hiện Hợp đồng góp vốn và yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại nếu bên B không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các nghĩa vụ đã cam kết.

ĐIỀU 6

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Nghĩa vụ của bên B:

- Thanh toán phần lợi nhuận cho bên A đúng thời hạn, đúng phương thức đã thỏa thuận tại Điều 4 của hợp đồng này;
- Bảo đảm quyền của người thứ ba đối với tài sản góp vốn; thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật đối với tài sản góp vốn trong thời hạn góp vốn;

- Bồi thường thiệt hại cho bên A trong trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các nghĩa vụ đã cam kết với bên A.

2. Quyền của bên B:

- Nhận tài sản góp vốn đúng thời hạn, đúng hiện trạng nêu tại Điều 1 của hợp đồng này;

- Nhận các giấy tờ liên quan đến tài sản góp vốn (nếu không có thỏa thuận khác);

- Được quản lý, khai thác, sử dụng tài sản góp vốn đúng mục đích, đúng thời hạn theo quy định của pháp luật và theo thỏa thuận tại Điều 3, Điều 4 Hợp đồng này.

- Yêu cầu bên A giao tài sản góp vốn đúng thời hạn, đúng hiện trạng nêu tại Điều 1 của hợp đồng này.

ĐIỀU 7

VIỆC ĐĂNG KÝ GÓP VỐN VÀ NỘP LỆ PHÍ

1. Việc đăng ký góp vốn tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật do bên chịu trách nhiệm thực hiện.

2. Lệ phí liên quan đến việc góp vốn bằng căn hộ nhà chung cư theo Hợp đồng này do bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 8

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về căn hộ đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng:

- a) Căn hộ không có tranh chấp;
- b) Căn hộ không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.4. Tài sản nêu tại Điều 1 của hợp đồng này thuộc trường hợp được góp vốn theo quy định của pháp luật;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản góp vốn;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 10

(Các thoả thuận khác)

.....

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ)
 tại, tôi, Công chứng viên Phòng
 Công chứng số/Văn phòng công chứng....., tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng góp vốn bằng căn hộ nhà chung cư được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 - Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
 CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
 Hộ khẩu thường trú tại:.....
 Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
 Số điện thoại (nếu có).....

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự chứng kiến của tôi;

- Hợp đồng này được làm thành..... bản chính (mỗi bản chính gồm..... tờ.....trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyển số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CẦM CỐ TÀI SẢN

(Số:; ngày...../...../.....)

Chúng tôi gồm có:

1. Bên cầm cố (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên nhận cầm cố (sau đây gọi là bên B)(1):

Tên Ngân hàng (hoặc tổ chức tín dụng):.....

Địa chỉ trụ sở:.....

Số điện thoại (nếu có).....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:....., do..... cấp ngày

Họ tên người đại diện:.....năm sinh.....; chức vụ:.....

CMND số

Theoủy quyềnsố.....ngày tháng....năm..... (nếu có)

Bên A cam kết dùng tài sản của mình cầm cố cho bên B để đảm bảo nghĩa vụ dân sự đối với bên B theo những thỏa thuận sau:

ĐIỀU 1

TÀI SẢN CẦM CỐ (2)

Tài sản cầm cố thuộc quyền sở hữu của bên A, cụ thể như sau:

1. Loại tài sản:
2. Nhãn hiệu:.....
3. Số loại:.....
- 4.Màu sơn:.....
- 5.Số khung:.....
- 6.Số máy:.....
- 7.Năm sản xuất.....
- 8.Biển số đăng ký:.....
9. Giấy tờ về quyền sở hữu tài sản số:....., do.....cấp ngày.....tháng.....năm.....

ĐIỀU 2

NGHĨA VỤ ĐƯỢC BẢO ĐẢM

Bên A đồng ý cầm cố tài sản của mình nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự đối với bên B:

Nghĩa vụ được bảo đảm:..... đồng (bằng chữ:.....).

ĐIỀU 3

GIÁ TRỊ TÀI SẢN CẦM CỐ

Giá trị tài sản cầm cố nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:đồng (bằng chữ: đồng) theo sự thỏa thuận của hai bên tại Văn bản thẩm định giá trị tài sản cầm cố ngàytháng.....năm.....(việc định giá tài sản cầm cố nêu trên chỉ để làm cơ sở xác định mức cho vay của tổ chức tín dụng, không áp dụng khi xử lý tài sản để thu hồi nợ).

ĐIỀU 4

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Nghĩa vụ của bên A:

- Giao tài sản cầm cố, bản chính các giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu và các loại giấy tờ khác liên quan đến tài sản cầm cố cho bên B lưu giữ;
- Cung cấp thông tin trung thực về tài sản cầm cố cho bên B;

- Không được bán, tặng cho, cho thuê, góp vốn hoặc dùng tài sản cầm cố để bảo đảm cho nghĩa vụ khác, trừ trường hợp bên B đồng ý bằng văn bản;
- Thực hiện công chứng, chứng thực Hợp đồng này theo yêu cầu của bên B.

2. Quyền của bên A:

- Nhận lại tài sản, giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản và các giấy tờ liên quan đến tài sản cầm cố sau khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ đối với bên B;
- Yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại nếu giá trị tài sản cầm cố bị giảm sút hoặc mất giá trị; làm mất, hư hỏng các giấy tờ về tài sản cầm cố do lỗi của bên B;

ĐIỀU 5

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Nghĩa vụ của bên B:

- Đảm bảo việc cấp tín dụng cho bên A theo đúng thỏa thuận;
- Giữ và bảo quản tài sản, giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản và các giấy tờ khác liên quan đến tài sản cầm cố; bồi thường thiệt hại cho bên A nếu bị mất, hư hỏng tài sản hoặc giấy tờ liên quan đến tài sản cầm cố do lỗi của mình;
- Không được bán, trao đổi, tặng cho, cho thuê, cho mượn, góp vốn hoặc dùng tài sản để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ khác hoặc khai thác công dụng, hưởng hoa lợi, lợi tức từ tài sản cầm cố khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của bên A;
- Giao tài sản, giấy tờ liên quan đến tài sản cầm cố cho bên A khi bên A hoàn thành nghĩa vụ được bảo đảm hoặc thay thế bằng biện pháp bảo đảm khác.

2. Quyền của bên B:

- Được giữ tài sản, bản chính các giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu, và các loại giấy tờ khác liên quan đến tài sản cầm cố;
- Trường hợp đến thời điểm thực hiện nghĩa vụ mà bên A không thực hiện, thực hiện không đúng nghĩa vụ thì trong thời gian chờ xử lý tài sản cầm cố để thực hiện nghĩa vụ của bên A, bên B có quyền khai thác công dụng, hưởng hoa lợi, lợi tức từ tài sản cầm cố;
- Phối hợp với bên A định giá lại tài sản cầm cố; xử lý tài sản theo phương thức đã thỏa thuận tại Điều 7 của Hợp đồng này.

ĐIỀU 6

VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH BẢO ĐẢM VÀ NỘP LỆ PHÍ

1. Việc đăng ký giao dịch bảo đảm đối với tài sản cầm cố, mua bảo hiểm vật chất đối với tài sản cầm cố theo quy định của pháp luật do bên A thực hiện (trừ trường hợp có thỏa thuận khác),

2. Phí, lệ phí liên quan đến việc cầm cố tài sản theo Hợp đồng này do bên..... chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 7

XỬ LÝ TÀI SẢN THẾ CHẤP

1. Trong trường hợp đến thời điểm phải thực hiện nghĩa vụ mà bên A không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì bên B có quyền yêu cầu xử lý tài sản cầm cố theo phương thức:.....

2. Tiền thu được từ việc bán tài sản cầm cố sau khi thanh toán nghĩa vụ cho bên B, trừ chi phí bảo quản, bán tài sản và các chi phí khác có liên quan đến việc xử lý tài sản cầm cố:

- Nếu số tiền không đủ để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này thì phần còn thiếu hụt do các bên tự thỏa thuận bằng một nghĩa vụ khác;

- Nếu số tiền đã trừ các khoản chi phí nói trên còn dư, thì bên B có nghĩa vụ hoàn trả cho bên A phần dư đó.

ĐIỀU 8

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong các bên có quyền khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Các bên chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân về tài sản đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này thuộc trường hợp được cầm cố theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Tài sản cầm cố không có tranh chấp;

b) Tài sản cầm cố không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản cầm cố;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã cam kết trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 10

(Các thoả thuận khác)

.....

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ

tại, tôi, Công chứng viên
Phòng Công chứng số/Văn phòng công chứng....., tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:

- Hợp đồng cầm cố tài sản được giao kết giữa:

1. Bên A:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

Tên Ngân hàng (hoặc tổ chức tín dụng):.....

Địa chỉ trụ sở:.....

Số điện thoại (nếu có).....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:....., do..... cấp ngày

Họ tên người đại diện:.....năm sinh.....; chức vụ:.....

CMND số

Theoủy quyềnsố.....ngày tháng.....năm..... (nếu có)

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng trước sự có mặt của tôi.

- Bên B đồng ý cho bên A cầm cố tài sản để đảm bảo số tiền vay là: đồng (bằng chữ:.....);

- Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.

Số....., quyền số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

M8b/HĐCC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CẦM CỐ TÀI SẢN CỦA BÊN THỨ BA

(Số:; ngày...../...../.....)

Chúng tôi gồm có:

1. Bên cầm cố (sau đây gọi là bên A) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên nhận cầm cố (sau đây gọi là bên B) (1):

Tên Ngân hàng (hoặc tổ chức tín dụng):.....

Địa chỉ trụ sở:.....

Số điện thoại (nếu có).....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:....., do..... cấp ngày

Họ tên người đại diện:.....năm sinh.....; chức vụ:.....

CMND số

Theoủy quyềnsố.....ngày tháng....năm..... (nếu có)

3. Bên vay vốn (sau đây gọi là bên C) (1):

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....

CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Địa chỉ liên hệ (nếu có).....

Số điện thoại (nếu có).....

Bên A cam kết dùng tài sản của mình cầm cố cho bên B để đảm bảo nghĩa vụ của bên C đối với bên B theo những thỏa thuận sau:

ĐIỀU 1

TÀI SẢN CẦM CỐ (2)

Tài sản cầm cố thuộc quyền sở hữu của bên A, cụ thể như sau:

1. Loại tài sản:
2. Nhãn hiệu:.....
3. Số loại:.....
4. Màu sơn:.....
5. Số khung:.....
6. Số máy:.....
7. Năm sản xuất.....
8. Biển số đăng ký:.....
9. Giấy tờ về quyền sở hữu tài sản số:....., do.....cấp ngày.....tháng.....năm.....

ĐIỀU 2

NGHĨA VỤ ĐƯỢC BẢO ĐẢM

Bên A đồng ý cầm cố tài sản của mình nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự của bên C đối với bên B:

Nghĩa vụ được bảo đảm:..... đồng (bằng chữ:.....)

ĐIỀU 3

GIÁ TRỊ TÀI SẢN CẦM CỐ

Giá trị tài sản cầm cố nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:đồng (bằng chữ: đồng), theo sự thỏa thuận của các bên tại Văn bản thẩm định giá trị tài sản cầm cố ngàytháng.....năm.....(việc định giá tài sản cầm cố nêu trên chỉ để làm cơ sở xác định mức cho vay của tổ chức tín dụng, không áp dụng khi xử lý tài sản để thu hồi nợ).

ĐIỀU 4

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Nghĩa vụ của bên A:

- Giao tài sản cầm cố, bản chính các giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu và các loại giấy tờ liên quan đến tài sản cầm cố cho bên B lưu giữ;

- Cung cấp thông tin trung thực về tài sản cầm cố cho bên B;
- Không được bán, tặng cho, cho thuê, góp vốn hoặc dùng tài sản cầm cố để bảo đảm cho nghĩa vụ khác, trừ trường hợp bên B đồng ý bằng văn bản;
- Thực hiện công chứng, chứng thực Hợp đồng này theo yêu cầu của bên B.

2. Quyền của bên A:

- Nhận lại tài sản, giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản và các giấy tờ liên quan đến tài sản cầm cố từ bên B, sau khi bên C hoàn thành nghĩa vụ thanh toán nợ đối với bên B hoặc bên A thực hiện nghĩa vụ đó thay cho bên C;
- Yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại nếu giá trị tài sản cầm cố bị giảm sút hoặc mất giá trị; làm mất, hư hỏng các giấy tờ về tài sản cầm cố do lỗi của bên B;
- Trong trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho bên C đối với bên B thì sau khi hoàn thành nghĩa vụ, bên A có quyền yêu cầu bên C thực hiện nghĩa vụ đối với mình trong phạm vi nghĩa vụ mà bên A đã thực hiện thay cho bên C (nếu không có thỏa thuận khác).

ĐIỀU 5

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Nghĩa vụ của bên B:

- Đảm bảo việc cấp tín dụng cho bên C theo đúng thỏa thuận;
- Giữ và bảo quản tài sản, giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản và các giấy tờ liên quan đến tài sản cầm cố đã nhận; bồi thường thiệt hại cho bên A nếu giá trị tài sản cầm cố bị giảm sút hoặc mất giá trị; làm mất, hư hỏng các giấy tờ về tài sản cầm cố do lỗi của mình;
- Không được bán, trao đổi, tặng cho, cho thuê, cho mượn, góp vốn hoặc dùng tài sản để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ khác hoặc khai thác công dụng, hưởng hoa lợi, lợi tức từ tài sản cầm cố khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của bên A;
- Giao tài sản, giấy tờ liên quan đến tài sản cầm cố cho bên A khi bên C hoàn thành các nghĩa vụ trả nợ hay thay thế bằng biện pháp bảo đảm khác hoặc bên A hoàn thành nghĩa vụ thay cho bên C.

2. Quyền của bên B:

- Được giữ tài sản, bản chính các giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu, các giấy tờ liên quan đến tài sản cầm cố;
- Trường hợp đến thời điểm thực hiện nghĩa vụ mà bên C không thực hiện, thực hiện không đúng nghĩa vụ thì trong thời gian chờ xử lý tài sản cầm cố để thực hiện nghĩa vụ dân sự của bên C, bên B có quyền khai thác công dụng, hưởng hoa lợi, lợi tức từ tài sản cầm cố;
- Phối hợp với bên A định giá lại tài sản cầm cố; xử lý tài sản theo phương thức đã thỏa thuận tại Điều 8 của Hợp đồng này.

ĐIỀU 6**NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN C**

1. Nghĩa vụ của bên C:

- Thực hiện nghĩa vụ quy định tại Điều 2 đối với bên B;
- Thực hiện nghĩa vụ trong phạm vi bảo đảm của bên A trong trường hợp bên A thay bên C thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho bên C.

2. Quyền của bên C:

Được bên B cấp tín dụng theo đúng thỏa thuận

ĐIỀU 7**VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH BẢO ĐẢM VÀ NỘP LỆ PHÍ**

1. Việc đăng ký giao dịch bảo đảm, mua bảo hiểm vật chất đối với tài sản cầm cố theo quy định của pháp luật do bên A thực hiện (trừ trường hợp có thỏa thuận khác);

2. Phí, lệ phí liên quan đến việc cầm cố tài sản theo Hợp đồng này do bên.....chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 8**XỬ LÝ TÀI SẢN CẦM CỐ**

1. Trong trường hợp đến thời điểm phải thực hiện nghĩa vụ mà bên C không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì bên B có quyền yêu cầu bên A thực hiện nghĩa vụ thay cho bên C; trường hợp bên A không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì bên B có quyền yêu cầu xử lý tài sản cầm cố theo phương thức:.....

2. Tiền thu được sau khi bán tài sản cầm cố để thanh toán nghĩa vụ dân sự cho bên B, trừ chi phí bảo quản, bán tài sản và các chi phí khác có liên quan đến việc xử lý tài sản cầm cố:

- Nếu số tiền không đủ để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này, thì phần còn thiếu do các bên tự thỏa thuận bằng một nghĩa vụ khác;

- Nếu số tiền đã trừ các khoản chi phí nói trên còn dư, thì bên B có nghĩa vụ hoàn trả cho bên A phần dư đó.

ĐIỀU 9**PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG**

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong các bên có quyền khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 10

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Các bên chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về tài sản đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này thuộc trường hợp được cầm cố theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Tài sản cầm cố không có tranh chấp;

b) Tài sản cầm cố không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản cầm cố;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã cam kết trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 11

(Các thoả thuận khác)

.....

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Các bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A (4)

Bên B (4)

Bên C (4)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày.....tháng.....năm..... (bằng chữ)
tại, tôi, Công chứng viên Phòng
Công chứng số/Văn phòng công chứng....., tỉnh Đắk Lắk

CÔNG CHỨNG:**Hợp đồng cầm cố tài sản được giao kết giữa:****1. Bên A:**

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

2. Bên B:

Tên Ngân hàng (hoặc tổ chức tín dụng):.....
Địa chỉ trụ sở:.....
Số điện thoại (nếu có).....
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:....., do..... cấp ngày
Họ tên người đại diện:.....năm sinh.....; chức vụ:.....
CMND số
Theoủy quyềnsố.....ngày tháng....năm..... (nếu có)

3. Bên C:

- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
- Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh.....
CMND (Hộ chiếu) số:; do.....cấp ngày.....
Hộ khẩu thường trú tại:.....
Địa chỉ liên hệ (nếu có).....
Số điện thoại (nếu có).....

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;
 - Tại thời điểm công chứng, các bên giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;
 - Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
 - Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng trước sự có mặt của tôi.
 - Bên B đồng ý cho bên A cầm cố tài sản để đảm bảo cho bên C vay số tiền là: đồng (bằng chữ:.....);
 - Hợp đồng này được làm thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), giao cho:
 - + Bên A bản chính;
 - + Bên B bản chính;
- Lưu tại Phòng Công chứng/Văn phòng công chứng một bản chính.
Số....., quyền số/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)